

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THANH TRA THÀNH PHỐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 408/KL-TTTP-P1

KẾT LUẬN THANH TRA

Trách nhiệm Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 1, Ủy ban nhân dân Quận 1 trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và quản lý, sử dụng nhà, đất và tài sản gắn liền với đất thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn Quận 1 (thời kỳ 2022-2023)

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 10 năm 2024

Số: 408 /KL-TTTP-P1

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 10 năm 2024

KẾT LUẬN THANH TRA

Trách nhiệm Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 1, Ủy ban nhân dân Quận 1 trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và quản lý, sử dụng nhà, đất và tài sản gắn liền với đất thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn Quận 1 (thời kỳ 2022-2023)

Thực hiện Quyết định số 5742/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Kế hoạch thực hiện công tác thanh tra năm 2024 của toàn ngành Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh, Chánh Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Quyết định số 100/QĐ-TTTP-P1 ngày 13 tháng 5 năm 2024 về thanh tra trách nhiệm Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 1, Ủy ban nhân dân Quận 1 trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và quản lý, sử dụng nhà, đất và tài sản gắn liền với đất thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn Quận 1. Thời kỳ thanh tra là năm 2022 và 2023, thời hạn thanh tra là 45 ngày. Ngay sau khi công bố Quyết định thanh tra tại Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh, từ ngày 16 tháng 5 năm 2024 đến ngày 17 tháng 7 năm 2024, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra trực tiếp tại Ủy ban nhân dân Quận 1 và làm việc với các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra của Trưởng Đoàn thanh tra, giải trình của đối tượng thanh tra và các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan, căn cứ kết quả xác minh thực tế và đối chiếu các quy định pháp luật có liên quan tại thời kỳ thanh tra, Chánh Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG:

Quận 1 có diện tích 7,7211 km², dân số 142.625 người, mật độ dân cư 18.475 người/km²; là nơi có nhiều cơ quan Trung ương, Thành phố, cơ quan ngoại giao nước ngoài trú đóng, là địa bàn đang hoạt động kinh doanh dịch vụ, thương mại, du lịch của nhiều doanh nghiệp; có 65 trường học đủ các cấp học từ mầm non đến đại học; có nhiều chợ, siêu thị, trung tâm thương mại, bệnh viện công lập và tư nhân.

Ủy ban nhân dân Quận 1 là cơ quan hành chính thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại khoản 2, 3, 5 và 11 Điều 5 Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh; làm việc theo chế độ thủ trưởng, bảo đảm nguyên tắc tập trung, dân chủ. Cơ cấu tổ chức của Ủy ban nhân dân Quận 1 gồm: Chủ tịch Ủy ban nhân dân, 03 Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Trưởng Công an, Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy Quân sự, 12 phòng, 02 ban, 10 phường và 54 đơn vị sự nghiệp công lập.



Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận là người đứng đầu Ủy ban nhân dân quận, có trách nhiệm chỉ đạo, điều hành và quản lý chung mọi hoạt động của Ủy ban nhân dân quận; lãnh đạo, quản lý, điều hành Ủy ban nhân dân quận thực hiện chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao. Khi cần thiết, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận ủy quyền cho Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, người đứng đầu cơ quan chuyên môn, cơ quan hành chính khác, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân quận và Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường để giải quyết một hoặc một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân quận.

Tham mưu giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 1 và Ủy ban nhân dân Quận 1 thực hiện chức năng quản lý nhà nước trong lĩnh vực thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo là Thanh tra quận và Ban Tiếp công dân quận; tham mưu giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 1 và Ủy ban nhân dân Quận 1 thực hiện chức năng quản lý nhà nước trong việc quản lý, sử dụng nhà, đất và tài sản gắn liền với đất thuộc sở hữu nhà nước là Phòng Tài chính - Kế hoạch quận và Phòng Tài nguyên và Môi trường quận.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH:

1. Kết quả thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn, khiếu nại, tố cáo:

Căn cứ hướng dẫn công tác thanh tra của Thanh tra Thành phố, yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương, Thanh tra Quận 1 có các Tờ trình về việc ban hành Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công tác thanh tra hằng năm, việc điều chỉnh Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ thanh tra hằng năm trình Ủy ban nhân dân Quận 1 phê duyệt. Việc lập, phê duyệt, điều chỉnh Kế hoạch thanh tra hằng năm của Ủy ban nhân dân Quận 1 đảm bảo về thời gian theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Luật Thanh tra năm 2010 và khoản 5 Điều 45 Luật Thanh tra năm 2022; có trọng tâm, trọng điểm, bám sát chỉ đạo của Thanh tra Thành phố, Thanh tra Chính phủ. Kết quả thực hiện các năm 2022, 2023, Thanh tra Quận 1 đều thực hiện hoàn thành. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn, khiếu nại, tố cáo được Ủy ban nhân dân Quận quan tâm thực hiện và đã tổ chức 02 buổi tập huấn (gồm: 01 về pháp luật phòng, chống tham nhũng, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo, trách nhiệm giải trình và 01 về pháp luật thanh tra) và 01 Hội thi trực tuyến về tìm hiểu các quy định của pháp luật cho 1.481 cán bộ, công chức, viên chức, người dân trên địa bàn.

1.1. Trong công tác thanh tra hành chính:

Tổng số Đoàn thanh tra đã triển khai trong niên độ thanh tra là 10 Đoàn/10 đơn vị (gồm: 09 Đoàn thanh tra theo kế hoạch và 01 Đoàn thanh tra đột xuất), trong đó: có 04 Đoàn thanh tra trách nhiệm, 06 Đoàn thanh tra khác và đã ban hành Kết luận thanh tra 10/10 đoàn (09/10 đoàn có Kết luận thanh tra trong niên độ thanh tra và 01/10 đoàn có Kết luận thanh tra trong Quý 1/2024). Tuy nhiên, trong thực hiện vẫn còn một số thiếu sót. Đơn cử: Đoàn thanh tra công tác thu chi tài chính tại Trung tâm Thể dục Thể thao Quận 1 đã gia hạn thời hạn thanh tra (dù

tu

không được gia hạn) là chưa phù hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 45 Luật Thanh tra năm 2010, ban hành Kết luận thanh tra trễ hạn (85 ngày từ khi kết thúc thanh tra), không đúng quy định tại khoản 1 Điều 50 Luật Thanh tra năm 2010. Xử lý việc trễ hạn nêu trên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 1 đã chủ trì họp chấn chỉnh, rút kinh nghiệm tại Biên bản ngày 11 tháng 01 năm 2023.

1.2. Trong công tác tiếp công dân, xử lý đơn, khiếu nại, tố cáo:

a) Về công tác tiếp công dân tại Ban Tiếp công dân Quận:

Tổng số công dân đã tiếp: 969 lượt/1.112 người/969 vụ, cụ thể:

+ Tiếp thường xuyên tại nơi tiếp công dân: 926 lượt/1.022 người/926 vụ việc; tiếp đoàn đông người 01 lượt/08 người.

+ Tiếp công dân định kỳ và đột xuất của lãnh đạo: 40 lượt/47 người tiếp dân định kỳ của Lãnh đạo (trong đó: 02 lượt/03 người tiếp dân đột xuất của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận); tiếp đoàn đông người 02 lượt/35 người; có 32 vụ việc ban hành Thông báo kết luận sau khi tiếp dân.

Ủy ban nhân dân Quận bố trí Phòng tiếp công dân tại tầng trệt, sâu bên trong khuôn viên trụ sở Ủy ban nhân dân Quận tuy chưa thật sự thuận lợi theo quy định tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ nhưng có lý do khách quan vì trụ sở Ủy ban nhân dân Quận 1 là công trình kiến trúc thuộc diện bảo tồn. Những vụ việc Lãnh đạo Ủy ban nhân dân Quận tiếp xúc đối thoại giải quyết khiếu nại (năm 2022 có 04 vụ việc, năm 2023 có 04 vụ việc) đều được Ban Tiếp công dân Quận ghi nhận trong Sổ tiếp công dân là tiếp định kỳ của Lãnh đạo là chưa phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Thông tư số 04/2021/TT-TTCP ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Thanh tra Chính phủ quy định về quy trình tiếp công dân.

b) Về công tác xử lý đơn tại Ban Tiếp công dân Quận:

Tổng số đơn tiếp nhận trong năm 2022: 474 đơn, trong đó: đơn thuộc thẩm quyền 340 đơn (gồm: 05 đơn khiếu nại, 02 đơn tố cáo, 333 đơn phản ánh, kiến nghị), đơn không thuộc thẩm quyền 80 đơn, đơn không đủ điều kiện xử lý 54 đơn. Tổng đơn tiếp nhận trong năm 2023: 522 đơn, trong đó: đơn thuộc thẩm quyền 341 đơn (gồm: 05 đơn khiếu nại, 08 đơn tố cáo, 328 đơn phản ánh kiến nghị), đơn không thuộc thẩm quyền 114 đơn, đơn không đủ điều kiện xử lý 67 đơn.

Ban Tiếp công dân Quận có tổng hợp phân loại đơn tố cáo, đơn phản ánh để đề xuất Lãnh đạo Ủy ban nhân dân Quận có chỉ đạo xử lý, giải quyết. Tuy nhiên, đối với đơn nhận trực tiếp của công dân tại nơi tiếp công dân thì không ghi nhận vào Sổ tiếp công dân (chỉ cấp biên nhận), là chưa thực hiện theo đúng quy định tại khoản 5 Điều 7 Thông tư số 04/2021/TT-TTCP ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Thanh tra Chính phủ. Ngoài ra, công tác xử lý đơn có một số thiếu sót như: có trường hợp phân loại đơn tố cáo thành đơn phản ánh và chuyển đến nơi bị tố cáo để xử lý, giải quyết (01 đơn), đơn có nội dung khiếu nại nhưng Ban Tiếp công dân Quận không mời dân để xác định nội dung mà tự phân loại là đơn phản ánh, kiến nghị (01 đơn). Qua kiểm tra có 04/10 đơn khiếu nại xử lý trễ hạn là không đúng quy định tại Điều 27 Luật Khiếu nại năm 2011 (03 đơn của Ban Tiếp

TW

công dân, 01 đơn của Ủy ban nhân dân phường Tân Định); có 09/10 đơn tố cáo xử lý trễ hạn so với quy định tại khoản 1 Điều 24 Luật Tố cáo năm 2018, trong đó có 01/09 đơn trễ hạn đã được Ủy ban nhân dân Quận 1 tổ chức rút kinh nghiệm (04 đơn của Thanh tra Quận; 05 đơn của Ban Tiếp công dân Quận).

c) Về công tác giải quyết đơn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận:

Tổng số đơn thụ lý giải quyết năm 2022 là 06 đơn (04 khiếu nại, 02 tố cáo); thụ lý giải quyết năm 2023 là 14 đơn (06 đơn khiếu nại, 08 đơn tố cáo). Trong đó, giải quyết khiếu nại trễ hạn so với quy định tại Điều 50 Luật Khiếu nại năm 2011 (04/10 đơn), không thực hiện Thư xin lỗi theo quy định tại Quyết định số 5157/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố (04/10 đơn), không có Quyết định giao nhiệm vụ xác minh nội dung khiếu nại theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành Luật Khiếu nại (02/10 đơn); không gửi Quyết định giải quyết đến người khiếu nại (03/10 đơn), không tổ chức công khai quyết định giải quyết khiếu nại theo quy định tại Điều 29 Nghị định số 124/2020/NĐ-CP (01/10 đơn), không tổ chức thi hành Quyết định giải quyết khiếu nại theo quy định tại Điều 31 Nghị định số 124/2020/NĐ-CP (02/10 đơn).

d) Việc chấp hành pháp luật về tiếp công dân, xử lý đơn và giải quyết khiếu nại, tố cáo tại một số đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân Quận 1:

- Tại Phòng Quản lý đô thị Quận 1: Trong niên độ thanh tra, đã tiếp nhận 225 đơn phản ánh, kiến nghị thuộc thẩm quyền. Qua kiểm tra ngẫu nhiên 70/225 đơn, có nhiều trường hợp cán bộ thụ lý không có văn bản báo cáo tham mưu, đề xuất xử lý giải quyết đơn theo quy định tại Điều 20 Thông tư số 05/2021/TT-TTCP ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Thanh tra Chính phủ (sau đây gọi tắt là Thông tư số 05/2021/TT-TTCP) quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh (25/70 đơn), việc giải quyết, thông tin tiến độ cho công dân trễ so với thời hạn yêu cầu tại Phiếu chuyển của Ban Tiếp công dân Quận hoặc thời hạn quy định tại khoản 1 Điều 28 Luật Tiếp công dân năm 2013 (61/70 đơn).

- Tại Phòng Tài nguyên và Môi trường Quận 1: Trong niên độ thanh tra, đã tiếp nhận 116 đơn, trong đó: có 112 đơn phản ánh, kiến nghị và 04 đơn khiếu nại. Qua kiểm tra ngẫu nhiên 43/116 đơn, trong đó: giải quyết trễ hạn (06/43 đơn), không có Văn bản trả lời đơn cho công dân (04/43 đơn), đơn có nội dung khiếu nại nhưng không mời dân để xác định nội dung mà tự phân loại là đơn phản ánh, kiến nghị để giải quyết (02/43 đơn).

- Tại Ủy ban nhân dân phường Phạm Ngũ Lão: Nơi tiếp công dân đặt chung với phòng làm việc của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường là chưa đảm bảo về cơ sở vật chất, điều kiện cần thiết cho công tác tiếp công dân. Kiểm tra ngẫu nhiên 43/61 đơn thì có nhiều vụ việc có thiếu sót vi phạm như: Ủy ban nhân dân phường không có Văn bản trả lời đơn công dân theo quy định tại khoản 1 Điều 20 Thông tư số 05/2021/TT-TTCP (07/43 đơn), cán bộ thụ lý không có báo cáo tham mưu, đề xuất xử lý giải quyết, vụ việc theo quy định tại Điều 20

Thông tư số 05/2021/TT-TTCT (27/43 đơn), giải quyết đơn trễ hạn so với quy định tại khoản 1 Điều 28 Luật Tiếp công dân năm 2013 (02/43 đơn).

- Tại Ủy ban nhân dân phường Bến Nghé: Không niêm yết hướng dẫn về quy trình giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị tại địa điểm tiếp công dân theo quy định khoản 1 Điều 19 Luật Tiếp công dân năm 2013; có lập hồ sơ theo dõi từng vụ việc nhưng không cập nhật, tổng hợp được số lượng đơn của vụ việc đó đã tiếp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 29 Thông tư số 05/2021/TT-TTCT; kết quả kiểm tra ngẫu nhiên 37/48 đơn thì có phát sinh việc trả lời đơn trễ hạn (02/37 đơn), không hướng dẫn công dân tách riêng từng nội dung đối với đơn có nhiều nội dung theo quy định tại Điều 21 Thông tư số 05/2021/TT-TTCT (01/37 đơn), cán bộ thụ lý không có báo cáo tham mưu, đề xuất giải quyết đơn theo quy định tại Điều 20 Thông tư số 05/2021/TT-TTCT (10/37 đơn), không có Văn bản trả lời đơn công dân theo quy định tại khoản 1 Điều 20 Thông tư số 05/2021/TT-TTCT (02/37 đơn), không xử lý đơn tố cáo đã tiếp nhận theo quy định tại Điều 24 Luật Tố cáo năm 2018 và Điều 13 Thông tư số 05/2021/TT-TTCT (02/37 đơn) (Đính kèm Phụ lục 1, 2, 3).

2. Kết quả quản lý, sử dụng nhà, đất và tài sản gắn liền với đất thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn quận:

Thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TU ngày 11 tháng 11 năm 2019 của Thường trực Thành ủy và Kế hoạch số 578/KH-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố về triển khai thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TU, Ủy ban nhân dân Quận 1 đã ban hành Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2020 về việc kiểm kê, rà soát quỹ nhà, đất, công trình và các tài sản khác gắn liền với đất thuộc sở hữu Nhà nước, nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng nhà, đất và tài sản gắn liền với đất thuộc sở hữu Nhà nước trên địa bàn Quận 1 và thường xuyên kiện toàn Tổ công tác¹ rà soát tình hình sử dụng nhà, đất công sản của quận theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ.

Trong thời kỳ thanh tra, Ủy ban nhân dân Quận 1 và Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 1 đã thực hiện các nội dung sau:

- Ban hành 07 văn bản² chỉ đạo các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc quận tuân thủ các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công (không được sử dụng nhà, đất công sản vào mục đích cho thuê, liên doanh liên kết khi Đề án sử dụng tài sản công chưa được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; chấm dứt ngay việc kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết không đúng quy định và nộp toàn bộ số tiền thu được từ hoạt động này vào ngân sách nhà nước).

- Chủ trì 15 cuộc³ giao ban Tổ công tác rà soát tình hình sử dụng nhà, đất công sản để nghe báo cáo và chỉ đạo các phòng chuyên môn, Ủy ban nhân dân

¹ Quyết định số 1367/QĐ-UBND ngày 11 tháng 6 năm 2020 và Quyết định số 585/QĐ-UBND ngày 01 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Quận 1.

² Văn bản số 3127/UBND-TCKH ngày 20/11/2022, Kế hoạch số 394/KH-UBND ngày 19/12/2022, Văn bản số 681/UBND-TCKH ngày 07/3/2024, Văn bản số 710/UBND-TCKH ngày 11/3/2024, Văn bản số 1691/UBND-TCKH ngày 30/5/2024, Văn bản số 1378/UBND-TCKH ngày 04/6/2024, Văn bản số 2183/UBND-TCKH ngày 09/7/2024.

³ Thông báo số 433/TB-VP ngày 27/5/2022, Thông báo số 501/TB-VP ngày 16/6/2022, Thông báo số 563/TB-VP ngày 06/7/2022, Thông báo số 630/TB-VP ngày 01/8/2022, Thông báo số 803/TB-VP ngày 21/9/2022,

các phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan xử lý kịp thời và dứt điểm một số vướng mắc, khó khăn đối với từng trường hợp nhà, đất công sản thuộc phạm vi quản lý; kết quả đã giải quyết dứt điểm việc chiếm dụng bất hợp pháp (kéo dài qua nhiều năm) tại 02 địa chỉ nhà, đất⁴.

- Chỉ đạo thành lập 01 Đoàn thanh tra tại Trung tâm Thể dục - Thể thao quận, 01 Đoàn kiểm tra tại Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên quận và 01 Đoàn kiểm tra chuyên đề liên quan đến việc sử dụng tài sản công.

- Chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch Quận 1 tham mưu Ủy ban nhân dân Quận 1 văn bản kiến nghị Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt 17 Đề án sử dụng tài sản công tại 17 đơn vị sự nghiệp công lập.

Các mặt công tác trên, Ủy ban nhân dân Quận 1 có báo cáo định kỳ hằng năm cho Ủy ban nhân dân Thành phố và Sở Tài chính (Thường trực Ban Chỉ đạo 167) theo quy định.

2.1. Đối với nhà, đất và tài sản gắn liền với đất thuộc sở hữu nhà nước do Ủy ban nhân dân Quận 1 quản lý, theo dõi:

Theo Phương án⁵ xử lý, sắp xếp tổng thể nhà, đất khối hành chính sự nghiệp, Ủy ban nhân dân Thành phố giao Ủy ban nhân dân Quận 1 theo dõi, quản lý 204 địa chỉ nhà, đất. Trong quá trình xử lý, sắp xếp lại, Ủy ban nhân dân Thành phố có các văn bản⁶ giao bổ sung thêm 05 địa chỉ nhà đất cho Ủy ban nhân dân Quận 1 để quản lý, giao bán đấu giá 02 địa chỉ nhà đất, hoán đổi 05 địa chỉ nhà đất với nhà người dân để mở rộng trường học, điều chuyển 08 địa chỉ nhà đất cho Công ty TNHH MTV Dịch vụ Công ích Quận 1 quản lý, bàn giao 06 địa chỉ nhà đất cho chủ đầu tư để thực hiện dự án, gộp 04 địa chỉ nhà đất để làm Trụ sở Công an phường Nguyễn Thái Bình và Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Quận 1.

Sau khi thực hiện các chỉ đạo nêu trên của Ủy ban nhân dân Thành phố, đến thời kỳ thanh tra, số lượng nhà, đất và tài sản gắn liền với đất thuộc sở hữu nhà nước đã được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt phương án giao do Ủy ban nhân dân Quận 1 quản lý, theo dõi là 186 địa chỉ. Ngoài ra, qua công tác tự rà soát, Ủy ban nhân dân Quận 1 xác định có thêm 42 địa chỉ nhà, đất khác thuộc sở hữu Nhà nước trên địa bàn và đã thống kê, xây dựng Phương án sắp xếp lại, xử lý gửi Thường trực Ban chỉ đạo 167 (Sở Tài chính) từ năm 2019

Thông báo số 883/TB-VP ngày 07/10/2022, Thông báo số 72/TB-VP ngày 13/02/2023, Thông báo số 164/TB-VP ngày 14/3/2023, Thông báo số 244/TB-VP ngày 10/4/2023, Thông báo số 304/TB-VP ngày 25/4/2023, Thông báo số 328/TB-VP ngày 05/5/2023, Thông báo số 557/TB-VP ngày 07/7/2023, Thông báo số 663/TB-VP ngày 04/8/2023, Thông báo số 917/TB-VP ngày 19/10/2023, Thông báo số 1112/TB-VP ngày 14/12/2023.

⁴ Địa chỉ số 86-88 Trần Quang Khải, phường Tân Định và số 103 Đồng Khởi, phường Bến Nghé.

⁵ Công văn số 4511/UBND-TM ngày 13/9/2010, Công văn số 4550/UBND-TM ngày 15/9/2011, Công văn số 2773/UBND-TM ngày 10/6/2013, Công văn số 5750/UBND-TM ngày 05/11/2014.

⁶ - Công văn số 2710/UBND-TM ngày 09 tháng 6 năm 2012; Công văn số 5006/UBND-TM ngày 07 tháng 8 năm 2008; Công văn số 4527/UBND-TM ngày 17 tháng 7 năm 2008; Công văn số 4511/UBND-TM ngày 13 tháng 9 năm 2010; Quyết định số 890/QĐ-UBND ngày 22 tháng 02 năm 2013; Công văn số 4550/UBND-TM ngày 15 tháng 9 năm 2011; Quyết định số 2213/QĐ-UBND ngày 18 tháng 5 năm 2010; Quyết định số 2205/QĐ-UBND ngày 18 tháng 5 năm 2010; Quyết định số 2948/QĐ-UBND ngày 09 tháng 6 năm 2011; Quyết định số 4779/QĐ-UBND 15 tháng 9 năm 2012; Quyết định số 3853/QĐ-UBND ngày 27 tháng 7 năm 2016; Công văn số 5996/UBND ngày 28 tháng 11 năm 2011; Công văn số 741/UBND-KT ngày 26 tháng 02 năm 2018.

nhưng đến nay vẫn chưa được phê duyệt. Trong quá trình thực hiện dự án Kênh Nhiêu Lộc - Thị Nghè (tuyến đường Hoàng Sa) từ năm 1996-1997, các đơn vị thuộc Quận đã thống kê có 115 rẻo đất dôi dư và giao cho Ủy ban nhân dân phường Tân Định, Đa Kao trực tiếp quản lý, Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp trong công tác thống kê, báo cáo, quản lý hồ sơ.

Ủy ban nhân dân Quận 1 báo cáo có 160/186 địa chỉ nhà, đất thực hiện đúng phương án được phê duyệt, 26/186 địa chỉ nhà, đất đang thực hiện phương án được phê duyệt. Lý do đang thực hiện phương án là vì một số nhà, đất nằm trong phương án bán đấu giá nhưng chưa có Quyết định xác lập sở hữu Nhà nước (Ủy ban nhân dân Quận 1 đã có văn bản gửi Sở Xây dựng để xin xác lập sở hữu Nhà nước nhưng đến nay vẫn chưa nhận được phúc đáp); Ủy ban nhân dân Quận 1 tập trung chống dịch Covid-19 nên chưa thực hiện việc bán đấu giá. Căn cứ Quyết định số 7978/QĐ-BCA-H02 ngày 27 tháng 10 năm 2022 của Bộ Công an quy định về định mức sử dụng đất an ninh trong Công an nhân dân phải bố trí đủ định mức diện tích đất tối thiểu là 0,03ha và tối đa là 03 vị trí đất cho Công an phường nên Ủy ban nhân dân Quận 1 đã đề xuất Thường trực Ban chỉ đạo 167 (Sở Tài chính) điều chỉnh một số nhà, đất nằm trong phương án bán đấu giá để bố trí bổ sung cho trụ sở Công an phường.

Trong 115 rẻo đất dôi dư nêu trên, qua rà soát lại nguồn gốc, quá trình sử dụng đất và thực hiện chủ trương của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Văn bản số 3597/QĐ-UB-QLĐT ngày 05 tháng 8 năm 1996 về di chuyển nhà ở, vật kiến trúc nằm trên ven hai bên bờ Kênh Nhiêu Lộc - Thị Nghè, Ủy ban nhân dân Quận 1 báo cáo đã cấp Giấy chứng nhận đối với 21 rẻo đất thuộc phường Tân Định, Đa Kao từ trước năm 2020; chuyển giao 01 rẻo đất cho Công ty Công ích Quận 1 để làm tài sản cố định theo Quyết định số 3647/QĐ-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2010 của Ủy ban nhân dân Thành phố. Hiện nay còn 02 rẻo đất⁷ bị lấn chiếm và 91 rẻo đất đã được sử dụng, trong đó: lát gạch làm lề đường (80 rẻo đất), làm công viên (05 rẻo đất), làm trụ sở Khu phố (01 rẻo đất), nhà sinh hoạt cộng đồng (05 rẻo đất), nhằm quản lý an ninh, trật tự tại địa phương từ khi hình thành tuyến đường Hoàng Sa được giữ nguyên trạng cho mục đích công cộng và thực hiện tự quản tránh để lấn chiếm theo quy hoạch chung, đều chưa thực hiện xong việc kê khai, xác lập quản lý nhà nước nhưng đã được sử dụng và không có ý kiến của Ủy ban nhân dân Thành phố (*Đính kèm Phụ lục 4*).

Qua kiểm tra, đối chiếu hồ sơ và kiểm tra hiện trạng 11/186 địa chỉ nhà, đất đã được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt phương án và 42/42 địa chỉ nhà, đất chưa có phương án được duyệt, ghi nhận:

- Có 19 địa chỉ nhà, đất chưa thực hiện đúng phương án Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt (*bao gồm: 15 địa chỉ nhà, đất Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt bán đấu giá theo giá thị trường nhưng hiện tại vẫn để trống 04 địa chỉ hoặc tạm sử dụng vào mục đích bố trí trụ sở và các hoạt động công cộng của phường 11 địa chỉ; 01 địa chỉ nhà, đất được phê duyệt làm trường nuôi dạy trẻ*

⁷ Nhà số 53/112/15C đường Trần Khánh Dư, phường Tân Định; khu đất bên hông nhà 214/19/26 Nguyễn Văn Nguyễn ngay lối vào hẻm 214 Nguyễn Văn Nguyễn.

suy dinh dưỡng nhưng hiện trạng bố trí làm trường tiểu học; 01 địa chỉ nhà, đất được phê duyệt điều chuyển cho Thanh tra Xây dựng Quận để làm trụ sở nhưng hiện trạng bố trí làm trường mầm non; 02 địa chỉ nhà, đất được phê duyệt làm trường học nhưng hiện trạng để trống hoặc không hoạt động); 04 địa chỉ nhà, đất⁸ bị các hộ dân chiếm dụng và 13 địa chỉ đang để trống (Đính kèm Phụ lục 5).

Đối với các trường hợp bị chiếm dụng, Ủy ban nhân dân Quận 1 và các phường đã tổ chức nhiều buổi tiếp xúc, vận động người dân di dời, trả lại nhà, đất và có báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố và Ban Chỉ đạo 167 nhưng đến nay chưa hoàn thành việc thu hồi.

- Trong việc lập, thẩm định, phê duyệt, thực hiện Đề án sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích cho thuê, liên doanh, liên kết, hiện Ủy ban nhân dân Quận 1 có 02 đơn vị trực thuộc đã lập và được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công gồm: Trung tâm Văn hóa Quận 1 (01 địa chỉ nhà, đất phê duyệt từ năm 2018) và Trung tâm Thể dục thể thao Quận 1 (02/04 địa chỉ nhà, đất phê duyệt từ tháng 11 năm 2023).

Theo các Đề án sử dụng tài sản công đã được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt thì: “Số tiền thu được từ việc cho thuê, sau khi chi trả các chi phí hợp lý, hợp lệ có liên quan (chi phí khấu hao tài sản; chi phí định giá, thẩm định giá, đấu giá; các chi phí khác nếu có,...); phần còn lại được quản lý, sử dụng theo quy định của Chính phủ về cơ chế tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập”. Tuy nhiên, tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ và Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính không quy định cụ thể tỷ lệ mà đơn vị sự nghiệp công lập được giữ lại để quản lý, sử dụng. Hiện nay, các đơn vị đã được duyệt Đề án đều tự xác định được giữ lại và sử dụng 100% số tiền chênh lệch thu - chi.

Theo báo cáo của các đơn vị thì tình hình sử dụng tài sản công để cho thuê, liên doanh, liên kết cụ thể như sau:

- Tại Trung tâm Văn hóa Quận 1:

Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công từ tháng 10 năm 2018, Trung tâm đã tổ chức đấu giá cho thuê đối với các vị trí được cho thuê. Tuy nhiên việc tổ chức đấu giá cho thuê chưa thực hiện kịp thời và đầy đủ các vị trí theo Đề án được duyệt nên cần tổ chức rút kinh nghiệm trong tập thể lãnh đạo Trung tâm nhằm chấn chỉnh khắc phục để việc thực hiện Đề án đạt hiệu quả cao hơn.

- Tại Trung tâm Thể dục thể thao Quận 1:

Việc cho thuê mặt bằng đã được Trung tâm thực hiện trước ngày 31 tháng 12 năm 2021 (trước thời điểm được phê duyệt Đề án). Theo Kết luận thanh tra số 1013/KL-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Quận 1, thì giai đoạn trước ngày 31 tháng 12 năm 2021, Trung tâm có phát sinh việc cho thuê

⁸ Số 19/3 đường Trần Đình Xu (tầng trệt), phường Cầu Kho; số 188 đường Trần Quang Khải (nhà trệt- toàn bộ nhà), phường Tân Định; số 12 đường Hồ Hảo Hớn, phường Cô Giang; số 47 đường Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão (01 phần phía sau).

tại 32 vị trí mặt bằng với số tiền tạm tính là 18.692.354.920 đồng. Ngày 29 tháng 12 năm 2022, Ủy ban nhân dân Quận 1 có Văn bản số 278/UBND-TTQ-M chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Thành phố Hồ Chí Minh hành vi để ngoài sổ sách kế toán nguồn thu từ việc cho thuê tài sản công đối với 32 vị trí mặt bằng, số tiền tạm tính là 12.535.361.920 đồng. Ngày 09 tháng 3 năm 2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Thành phố Hồ Chí Minh có Văn bản số 1987/YC gửi Ủy ban nhân dân Quận 1 yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp chứng cứ, đồ vật, tài liệu, dữ liệu điện tử. Tại Biên bản làm việc ngày 15 tháng 7 năm 2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Ủy ban nhân dân Quận 1 đã cung cấp đầy đủ hồ sơ theo yêu cầu nêu trên.

Trong năm 2022 - 2023, Trung tâm tiếp tục cho thuê nhiều vị trí mặt bằng tại 04/04 địa chỉ nhà, đất⁹ khi chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công. Từ đầu năm 2024, Trung tâm Thể dục thể thao Quận 1 thực hiện theo Đề án sử dụng tài sản công được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 5133/QĐ-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2023, tuy nhiên, ngoài các vị trí được duyệt, còn cho thuê thêm 05 vị trí tại 04 địa chỉ nhà, đất nêu trên không có trong Đề án (Trung tâm cho đơn vị bên ngoài thuê mặt bằng để kinh doanh bãi giữ xe thu lợi nhuận là không thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Văn bản số 9757/BTC-QLCS ngày 26 tháng 9 năm 2022: “*Trường hợp đơn vị sử dụng mặt bằng làm căng tin, bãi giữ xe để phục vụ hoạt động của đơn vị thì không thuộc trường hợp sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết theo quy định tại Điều 56, 57, 58 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và không phải lập Đề án*”). Tổng thu từ hoạt động cho thuê không có trong Đề án được duyệt (bãi xe, rạp chiếu phim,...) từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến ngày 30 tháng 6 năm 2024 là 38.936.943.671 đồng, tổng chi là 32.820.602.103 đồng, chênh lệch thu - chi là 6.116.341.568 đồng.

Tại Hợp đồng cho thuê mặt bằng do Trung tâm ký kết với các đơn vị thuê không có điều khoản cụ thể về chế tài phạt hợp đồng để xử lý trong trường hợp đơn vị thuê tài sản không thực hiện đúng, đầy đủ, kịp thời việc thanh toán tiền thuê và các nghĩa vụ khác đã ký kết. Việc cho thuê mặt bằng tại các vị trí nhà đất không có trong Đề án đều không tổ chức đấu giá mà thực hiện bằng hình thức thỏa thuận để cho thuê.

- Tại Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Quận 1:

Trung tâm cho thuê mặt bằng (ngắn hạn) để làm bãi xe, căn tin, máy bán nước, cho thuê phòng học (không thực hiện theo Văn bản số 9757/BTC-QLCS ngày 26 tháng 9 năm 2022 của Bộ Tài chính) tại 05/05 địa chỉ nhà, đất¹⁰ khi không có Đề án sử dụng tài sản công được cấp có thẩm quyền phê duyệt với tổng thu từ hoạt động cho thuê từ khi phát sinh hợp đồng cho thuê đến ngày 30 tháng 6 năm 2024 là 17.760.655.253 đồng, tổng chi là 7.937.111.147 đồng,

⁹ Số 01 đường Huyền Trân Công Chúa, phường Bến Thành; số 143-145-147 đường Nguyễn Du, phường Bến Thành; số 116 đường Nguyễn Du, phường Bến Thành và số 25 đường Nguyễn Bình Khiêm, phường Bến Nghé.

¹⁰ Số 16A Nguyễn Thị Minh, phường Đa Kao; số 150 đường Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão; số 46 đường Nguyễn Văn Thủ, phường Đakao; số 112 đường Nguyễn Đình Chiểu, phường Đakao; số 125 - 127 đường Lê Thị Hồng Gấm, phường Cầu Ông Lãnh.

chênh lệch thu - chi là 9.823.544.106 đồng. Trong tháng 4 năm 2024, Trung tâm đã nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền chênh lệch thu - chi từ việc cho thuê mặt bằng khi chưa được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt Đề án là 3.936.527.323 đồng/9.823.544.106 đồng. Việc cho thuê nêu trên Trung tâm không tổ chức đấu giá mà thực hiện bằng hình thức thỏa thuận để cho thuê. Số tiền chênh lệch thu - chi còn lại là 5.887.016.783 đồng, Trung tâm đã trích lập các quỹ (quỹ cải cách tiền lương, quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp, quỹ bổ sung thu nhập, khen thưởng, phúc lợi) từ năm 2018 đến năm 2023 và thực hiện chi quỹ phục vụ hoạt động của Trung tâm với tổng số tiền 4.974.438.017 đồng, dẫn đến thời điểm hiện nay chỉ còn số tiền 979.261.363 đồng. Tại Báo cáo số 155/BC-TTGDNN ngày 03 tháng 10 năm 2024, Trung tâm xác định không gây thất thoát ngân sách; việc sử dụng số tiền chênh lệch thu - chi từ việc cho thuê, liên kết (giai đoạn 2018-2023) khi chưa có Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt để trích lập các quỹ và chi các quỹ số tiền 4.974.438.017 đồng là chưa đúng quy định, cam kết sẽ khắc phục theo quy định pháp luật và kiến nghị được nộp số tiền 979.261.363 đồng còn lại vào ngân sách nhà nước.

- Tại một số đơn vị khác, gồm: thuộc khối quản lý Nhà nước, đoàn thể (01 đơn vị); khối chợ (02 đơn vị không bao gồm chợ Bến Thành); khối tiểu học (16 đơn vị) và khối trung học cơ sở (09 đơn vị) thuộc Ủy ban nhân dân Quận 1 đều có hoạt động cho thuê mặt bằng, cho thuê tài sản kết cấu hạ tầng (đối với khối chợ) khi không có Đề án sử dụng tài sản công được cấp có thẩm quyền phê duyệt để làm dịch vụ căn tin, bãi xe (các hoạt động căn tin, bãi xe đều không thực hiện theo Văn bản số 9757/BTC-QLCS ngày 26 tháng 9 năm 2022 của Bộ Tài chính), lắp đặt trạm thu phát thông tin di động và lắp đặt trụ ăng-ten, lắp đặt máy ATM,..., đơn giá cho thuê đều không thực hiện đấu giá để cho thuê (thực hiện bằng hình thức thỏa thuận). Tổng thu từ hoạt động cho thuê từ khi phát sinh hợp đồng cho thuê đến ngày 30 tháng 6 năm 2024 là 14.723.743.768 đồng, tổng chi là 7.034.192.370 đồng, chênh lệch thu - chi là 7.689.551.398 đồng.

- Tại Ban Quản lý chợ Bến Thành có hoạt động cho thuê mặt bằng, kết cấu hạ tầng chợ (không thực hiện đấu giá để cho thuê) làm dịch vụ bãi giữ xe, máy ATM khi không có Đề án sử dụng tài sản công được cấp có thẩm quyền phê duyệt với tổng thu là 1.908.000.000 đồng, tổng chi là 190.800.000 đồng, số tiền chênh lệch thu - chi sau khi chi trả các chi phí hợp lý, hợp lệ có liên quan, là 1.717.200.000 đồng. Ban Quản lý chợ Bến Thành kiến nghị được sử dụng số tiền trên để thực hiện Dự án cải tạo, chỉnh trang chợ Bến Thành (giai đoạn 1) theo chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố tại Điểm 5 Thông báo số 675/TB-VP ngày 28 tháng 8 năm 2023¹¹ và ý kiến kết luận của Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân Thành phố tại Tờ trình số 372-TTr/BCSD ngày 16 tháng 4

¹¹ Tại Điểm 5, Thông báo số 675/TB-VP ngày 28 tháng 8 năm 2023 của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Lê Văn Mai có ý kiến kết luận về công tác cải tạo chỉnh trang chợ Bến Thành: "Giao Ủy ban nhân dân Quận 1 tiếp thu ý kiến của các thành viên dự họp, tổng hợp ý kiến góp ý của các sở ngành có liên quan khẩn trương đề xuất kế hoạch thực hiện công tác cải tạo chỉnh trang chợ Bến Thành để hoàn thành trước ngày 30 tháng 4 năm 2024 theo kết luận chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Thông báo số 812/TB-VP ngày 23 tháng 11 năm 2022, dự thảo văn bản cho Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo trình Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét thông qua trước khi trình Ban Thường vụ Thành ủy thống nhất chủ trương để có cơ sở triển khai thực hiện".

năm 2024¹², với dự kiến kinh phí là 45 tỷ đồng. Nội dung kiến nghị của Ban Quản lý chợ Bến Thành đã báo cáo đến Ủy ban nhân dân Quận 1 xem xét và tại Văn bản số 3171/UBND-TTQ ngày 17 tháng 9 năm 2024, Ủy ban nhân dân Quận 1 kiến nghị cho Ban Quản lý chợ Bến Thành chủ động nộp số tiền 1.717.200.000 đồng nêu trên vào ngân sách nhà nước khi có Quyết định của cơ quan có thẩm quyền (Đính kèm Phụ lục 6).

Việc cho thuê mặt bằng, cho thuê tài sản kết cấu hạ tầng chợ không thực hiện đấu giá của các đơn vị nêu trên là chưa công khai, minh bạch; chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công là trái quy định tại điểm a khoản 2 Điều 55 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017: “Điều 55. Quy định chung về việc sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết: ...2. Việc sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết phải bảo đảm các yêu cầu sau đây: a) Được cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều 56, khoản 2 Điều 57 và khoản 2 Điều 58¹³ của Luật này cho phép” và các khoản thu lợi từ việc cho thuê khi chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án phải thu nộp toàn bộ vào ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 4 Điều 15 Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ: “Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp nộp toàn bộ số tiền thu được từ việc cho thuê, hợp tác, kinh doanh, liên doanh, liên kết không đúng quy định vào ngân sách trung ương (đối với nhà, đất thuộc trung ương quản lý), vào ngân sách địa phương (đối với nhà, đất thuộc địa phương quản lý) theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước”.

Tại Văn bản số 3171/UBND-TTQ ngày 17 tháng 9 năm 2024, Ủy ban nhân dân Quận 1 kiến nghị được nộp các khoản thu lợi từ hoạt động sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê khi chưa có Đề án được phê duyệt vào ngân sách nhà nước khi có Quyết định của cơ quan có thẩm quyền. ✓

¹² Tại Tờ trình số 372-TTr/BCSD ngày 16 tháng 4 năm 2024, Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân Thành phố trình Ban Thường vụ Thành ủy xem xét chấp thuận chủ trương về công tác cải tạo chỉnh trang chợ Bến Thành: chấp thuận chủ trương cải tạo sửa chữa nhỏ (cải tạo hệ thống thoát nước, hệ thống điện, thay mới hệ thống phòng cháy chữa cháy, sơn, lát nền) nhằm đáp ứng nhu cầu hoạt động, khang trang hơn, đồng bộ với việc cải tạo cảnh quan khu vực trước chợ Bến Thành.

¹³ - Khoản 2 Điều 56: “Điều 56. Sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh: ...2. Thẩm quyền phê duyệt đề án sử dụng tài sản vào mục đích kinh doanh được quy định như sau: a) Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định phê duyệt đề án đối với tài sản là cơ sở hoạt động sự nghiệp; tài sản khác có giá trị lớn theo quy định của Chính phủ”; - Khoản 2 Điều 57: “Điều 57. Sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích cho thuê: ... 2. Thẩm quyền phê duyệt đề án cho thuê tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập được quy định như sau: a) Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt đề án cho thuê đối với tài sản là cơ sở hoạt động sự nghiệp; tài sản khác có giá trị lớn theo quy định của Chính phủ”; - Khoản 2 Điều 58: “Điều 58. Sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích liên doanh, liên kết: ...2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương phê duyệt đề án sử dụng tài sản tại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý vào mục đích liên doanh, liên kết sau khi có ý kiến bằng văn bản của Bộ Tài chính; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt đề án sử dụng tài sản tại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của địa phương vào mục đích liên doanh, liên kết sau khi có ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp”.

2.2. Đối với nhà, đất và tài sản gắn liền với đất thuộc sở hữu nhà nước do Công ty TNHH MTV Dịch vụ Công ích Quận 1 trực tiếp quản lý, theo dõi:

Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích Quận 1 (sau đây gọi tắt là Công ty) là doanh nghiệp 100% vốn nhà nước trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố. Trong niên độ thanh tra, số lượng nhà, đất và các tài sản khác gắn liền với đất thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn Quận 1 do Công ty đang theo dõi, quản lý là 1.682 địa chỉ, trong đó:

- 1.509 căn nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước, được giao cho Công ty quản lý theo các văn bản của Ủy ban nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân Quận 1 qua các đợt kiểm kê, kê khai nhà đất, trong đó: 28 căn đã bán cho người dân theo các quyết định của Hội đồng bán nhà thuộc Sở Xây dựng (Công ty chỉ là đơn vị thực hiện hồ sơ bán nhà, Sở Xây dựng là đơn vị ký hợp đồng và thu tiền, các căn này bán trước khi ban hành Quyết định số 2807/QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố); đã bàn giao 1.469 căn cho Trung tâm Quản lý nhà và Giám định xây dựng thuộc Sở Xây dựng theo Quyết định số 2807/QĐ-UBND nêu trên. Hiện Công ty còn quản lý 12 căn.

- 65 địa chỉ nhà tái định cư là các căn hộ chung cư (đây là quỹ nhà do các cơ quan có thẩm quyền giao Công ty quản lý để phục vụ các đối tượng tái định cư tại các Dự án Đại lộ Đông Tây, Dự án Nhiều lốc Thị Nghè), đến nay có 31 căn chủ hộ đã trả hết tiền nhưng chưa liên hệ cấp chủ quyền (tiền nhà đã chuyển toàn bộ cho Quỹ phát triển nhà Thành phố); 11 căn chủ hộ còn nợ tiền mua nhà trả góp (tổng số tiền nợ tồn đọng kéo dài đến ngày 31 tháng 12 năm 2023 là 1.614.458.600 đồng); 21 căn đã bố trí tạm cư, không thu tiền theo các Quyết định của Ủy ban nhân dân Quận 1); còn 02 căn trống (dự kiến sẽ chuyển giao Trung tâm Quản lý nhà giám định xây dựng theo Quyết định số 559/QĐ-UBND ngày 22 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố).

- 108 địa chỉ nhà, đất thuộc diện quản lý theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP của Chính phủ¹⁴, được Ủy ban nhân dân Thành phố giao để tiếp tục quản lý, sử dụng theo quy hoạch của Thành phố (10 địa chỉ); tạm sử dụng theo quy hoạch của Thành phố (5 địa chỉ); tạm quản lý cho thuê theo quy hoạch của Thành phố (16 địa chỉ); tạm quản lý sử dụng và cho thuê, chờ thực hiện quy hoạch của Thành phố (9 địa chỉ); điều chuyển cho đơn vị khác quản lý sử dụng (2 địa chỉ); bán nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy hoạch của Thành phố (48 địa chỉ); thu hồi giao cho nhà đầu tư thực hiện dự án theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố (1 địa chỉ); giao Ủy ban nhân dân Quận 1 xử lý phần diện tích đang cho thuê, sau đó đề xuất phương án sử dụng với Ban chỉ đạo 09 (1 địa chỉ); bàn giao cho đơn vị khác theo quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố (13 địa chỉ); đưa vào góp vốn liên doanh với đơn vị khác (1 địa chỉ); thu hồi để mở rộng trụ sở làm việc của Văn phòng Ủy ban nhân dân Quận 1 theo quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố (1 địa chỉ); giao Công ty rà soát, đề

¹⁴ Theo Công văn số 5996/UBND-TM ngày 28 tháng 11 năm 2011, Quyết định số 890/QĐ-UBND ngày 22 tháng 02 năm 2013 và Công văn 4550/UBND-TM ngày 15 tháng 9 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

xuất phương án xử lý đúng quy định để Ban chỉ đạo 09 xét trình Ủy ban nhân dân Thành phố (1 địa chỉ).

+ Kiểm tra hồ sơ các địa chỉ nhà đất do Công ty quản lý ghi nhận: Trong 108 địa chỉ nhà, đất thuộc diện quản lý theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP của Chính phủ có nhiều địa chỉ đang thực hiện theo phương án sắp xếp được Ủy ban nhân dân Thành phố duyệt từ năm 2011 là giao tạm quản lý cho thuê theo quy hoạch của Thành phố (16 địa chỉ); tạm quản lý sử dụng và cho thuê, chờ thực hiện quy hoạch của Thành phố (09 địa chỉ); đưa vào góp vốn liên doanh với đơn vị khác (01 địa chỉ); thu hồi giao cho nhà đầu tư thực hiện dự án theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố (01 địa chỉ),... Tuy nhiên, các phương án trên đến nay không còn phù hợp với quy định về hình thức xử lý nhà, đất khi thực hiện sắp xếp lại tại Điều 7 Nghị định 167/2017/NĐ-CP nên phải cần rà soát, đề xuất đến cơ quan có thẩm quyền báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố có phương án sắp xếp cho phù hợp.

+ Kiểm tra hồ sơ 108 địa chỉ và hiện trạng 37/108 địa chỉ nhà, đất, ghi nhận có 07/108 địa chỉ nhà, đất theo Phương án là cho thuê nhưng hiện trạng để trống (trên 12 tháng), là chưa khai thác, sử dụng hiệu quả, gây lãng phí tài sản; có 33 địa chỉ nhà, đất chưa thực hiện đúng phương án được phê duyệt¹⁵; có 03 địa chỉ nhà, đất¹⁶ đơn vị thuê đang cho thuê lại hoặc đang hợp tác kinh doanh, 04 địa chỉ nhà, đất¹⁷ đơn vị thuê đã phá bỏ hiện trạng để xây dựng mới nhiều tầng theo Giấy phép xây dựng do Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân Quận 1 cấp khi chưa có ý kiến chấp thuận của Ủy ban nhân dân Thành phố, từ giai đoạn năm 2003, 2008 để kinh doanh (trong đó có 02/04 địa chỉ không xác định được ranh, tài sản trên đất), 02 địa chỉ nhà, đất nhà, đất¹⁸ tự ý sửa chữa, coi nói nhưng không có giấy phép (cả 09 địa chỉ trên đơn vị thuê đều không thực hiện đúng các điều khoản trong Hợp đồng thuê nhà đã ký kết với Công ty) (Đính kèm Phụ lục 7).

- Theo báo cáo của Công ty, nguồn thu từ hoạt động cho thuê nhà ở cũ và nhà sản xuất kinh doanh của Công ty trong giai đoạn 2022 - 2023 với tổng số tiền là 38.168.128.135 đồng, các chi phí phục vụ cho hoạt động cho thuê gồm tiền thuê đất, thuế, phí, chi phí nhân viên và khoản chi phí bằng tiền khác là 28.994.649.525 đồng. Khoản chênh lệch thu - chi là 9.173.478.610 đồng Công ty đã chuyển toàn bộ vào ngân sách Thành phố (Sở Tài chính) và tài khoản tạm giữ của Sở Xây dựng.

Kiểm tra khoản "Chi phí bằng tiền khác" của Công ty năm 2022, Công ty sử dụng số tiền 356.196.143 đồng/876.552.879 đồng để chi các khoản vật liệu quản lý, đồ dùng văn phòng, khấu hao tài sản cố định, thuế, phí và lệ phí, chi phí

¹⁵ 33 địa chỉ nhà, đất chưa thực hiện đúng phương án được phê duyệt: bán đấu giá nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất; bán nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho đơn vị thuê theo giá thị trường.

¹⁶ - 02 địa chỉ đang cho thuê lại; Số 75-77 Hồ Tùng Mậu, phường Bến Nghé; số 35 Đồng Khởi, phường Bến Nghé.

- 01 địa chỉ đang hợp tác kinh doanh: Số 95 đường Pasteur, phường Bến Nghé.

¹⁷ Số 35 Đồng Khởi, phường Bến Nghé; số 160 Hai Bà Trưng, phường Đa Kao; số 56 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình (không xác định được ranh đất); 08 và 18 đường Pasteur, phường Nguyễn Thái Bình (không xác định được ranh đất).

¹⁸ - Số 131 đường Calmette, phường Nguyễn Thái Bình: tự ý sửa chữa, coi nói thêm lửng sàn bê tông giả.

- Số 323 Võ Văn Kiệt, phường Cầu Kho: tự sửa chữa, coi nói phần diện tích sàn thượng thành diện tích sử dụng.

dịch vụ mua ngoài, các khoản chi nêu trên không phải là các khoản chi để bảo trì, quản lý vận hành nhà ở đang cho thuê được quy định tại Điều 5 và khoản 1 Điều 11 Thông tư số 124/2016/TT-BTC ngày 03 tháng 8 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về quản lý số tiền thu được từ cho thuê, cho thuê mua và bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước; thanh toán tiền chênh lệch khi thuê nhà ở công vụ và quản lý tiền thu được từ cho thuê nhà ở công vụ theo quy định tại Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở.

Công ty nhận thiếu sót và thống nhất việc nộp số tiền 356.196.143 đồng nêu trên theo Quyết định xử lý của cơ quan có thẩm quyền.

- Về nội dung hợp đồng và đơn giá cho thuê nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước:

+ Đối với nhà ở cũ: Công ty xác định giá cho thuê nhà ở theo Quyết định số 22/2018/QĐ-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành bảng giá cho thuê nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Đối với nhà sản xuất, kinh doanh theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP của Chính phủ: Công ty ký hợp đồng cho thuê với đối tượng được thuê là doanh nghiệp theo đơn giá thỏa thuận (xác định trên cơ sở đơn giá thuê nhà theo quy định của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Quyết định số 3346/QĐ-UB-QLĐT ngày 07/10/1994 và tiền thuê đất theo Thông báo của cơ quan Thuế), không tổ chức đấu giá để cho thuê mặt bằng, cơ cấu đơn giá cho thuê chưa tính các chi phí hợp lý, hợp lệ phục vụ công tác quản lý nhà và lợi nhuận ngành. Như vậy, đơn giá cho thuê chưa đảm bảo theo quy định tại khoản 5 Điều 6 Luật Quản lý tài sản công năm 2017: “Việc khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản công phải tuân theo cơ chế thị trường, có hiệu quả, công khai, minh bạch, đúng pháp luật”. Về nội dung các hợp đồng thuê nhà đã ký kết cũng còn thiếu chặt chẽ khi không quy định biện pháp chế tài (phạt) hợp đồng hoặc thu hồi nhà để xử lý trường hợp bên thuê thanh toán trễ hạn tiền thuê nhà hoặc vi phạm các điều khoản trong hợp đồng thuê nhà gây ảnh hưởng đến nguồn thu của ngân sách.

- Trong quản lý thu tiền thuê nhà: Theo báo cáo của Công ty, đối với nhà tái định cư, chủ hộ còn nợ tiền mua nhà trả góp và lãi của 11 căn với tổng số tiền nợ là 1.614.458.600 đồng; đối với nhà ở cũ, còn 12 căn có công nợ là 262.267.801 đồng, Công ty đôn đốc việc trả nợ, định kỳ có Thông báo nhắc nợ 6 tháng/lần; đối với nhà thuộc diện quản lý theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP của Chính phủ hiện có 05 đơn vị thuê còn nợ tiền thuê nhà đất tại 11 địa chỉ¹⁹ với tổng số tiền nợ (tính đến thời điểm ngày 30 tháng 6 năm 2024) là 21.367.979.271 đồng. ✓

¹⁹ - 06 địa chỉ nợ kéo dài: số 48 đường Trần Đình Xu, phường Cô Giang; số 80 đường Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé; số 131 đường Calmette, phường Nguyễn Thái Bình; số 120 đường Ký Con, phường Nguyễn Thái Bình; số 140 đường Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão; số 212/1 đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Cư Trinh.
- 05 địa chỉ chậm trả nợ: số 150 đường Ký Con, phường Nguyễn Thái Bình; số 92 (trệt) đường Tôn Thất Đạm, phường Bến Nghé; số 95 (trệt) đường Pasteur, phường Bến Nghé; số 97 (trệt) đường Mạc Thị Bưởi, phường Bến Nghé; số 62 (trệt) đường Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé.

Kiểm tra hồ sơ nợ tiền thuê thì có 03/05 doanh nghiệp²⁰ thuê nợ tiền thuê nhà đất, bắt đầu phát sinh từ năm 2018, kéo dài, lũy kế đến nay là 20.401.041.653 đồng (chiếm tỷ lệ 95,48% số nợ đọng) tại 06 địa chỉ nhà, đất. Theo Phương án phê duyệt của Ủy ban nhân dân Thành phố²¹ thì 02/06 địa chỉ được phê duyệt từ năm 2011 là tạm quản lý cho thuê và 04/06 địa chỉ được phê duyệt là bán nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho đơn vị thuê theo giá thị trường nhưng Công ty không triển khai thực hiện đúng phương án (đối với 04/06 địa chỉ nhà, đất) mà tiếp tục cho thuê (không xin ý kiến của Ủy ban nhân dân Thành phố); 03 doanh nghiệp nêu trên đều phát sinh việc nợ đọng tiền thuê nhà trong nhiều năm nhưng Công ty chậm thanh lý hợp đồng, chấm dứt việc cho thuê (đến năm 2022 thì mới thực hiện thanh lý hợp đồng) và có 02/03 doanh nghiệp²² được tiếp tục ký kết hợp đồng tạm thuê một lần trong thời hạn 06 tháng; nội dung hợp đồng thuê thiếu chặt chẽ, không đảm bảo được quyền lợi của Công ty cũng như của Nhà nước, khi không có chế tài của bên thuê khi vi phạm thời hạn trả tiền thuê như phạt chậm nộp tiền, thu hồi nhà đất,... dẫn đến việc các doanh nghiệp này chây ì, đến nay đã hết hạn các hợp đồng thuê (tạm thuê) nhiều năm nhưng vẫn chiếm giữ 04/06 địa chỉ và 06/06 địa chỉ nhà, đất còn nợ đọng với tiền thuê rất lớn nêu trên.

Làm việc, thu thập thông tin từ Ủy ban nhân dân Quận 1, Công ty Dịch vụ Công ích Quận 1, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thuế Thành phố và các doanh nghiệp thuê nhà đất, Đoàn thanh tra ghi nhận trong thời kỳ thanh tra, 03 doanh nghiệp này đều sử dụng các địa chỉ nhà đất để kinh doanh thu lợi nhuận (thậm chí có địa chỉ đã phát sinh việc cho thuê lại và đã thu tiền thuê của đối tác từ nhiều năm). Đến nay, các doanh nghiệp đều viện dẫn lý do gặp khó khăn trong kinh doanh để không nộp tiền thuê nhà nhưng cũng không trả lại nhà đất, không cam kết thời hạn khắc phục. Việc 03 doanh nghiệp hiện chiếm giữ tài sản nhà, đất và không thanh toán tiền thuê nhà (trong đó tiền thuê đất phải nộp ngân sách Nhà nước do Công ty xác định là 15.451.182.219 đồng), là hành vi trái pháp luật, gây thiệt hại lớn về tiền và tài sản của Nhà nước, có dấu hiệu vi phạm Điều 176 Bộ Luật Hình sự năm 2015: “2. Phạm tội chiếm giữ tài sản trị giá 200.000.000 đồng trở lên hoặc bảo vật quốc gia, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm” nên cần thông tin đến cơ quan chức năng để tiếp tục theo dõi, xử lý theo quy định.

Làm việc với Đoàn thanh tra, Công ty cho biết đã có Đơn tố giác tội phạm ngày 17 tháng 7 năm 2024 gửi Công an Quận 1 yêu cầu tiến hành điều tra 03 đơn vị thuê nhà nêu trên về hành vi chiếm dụng tiền thuê nhà của Nhà nước. Công an Quận 1 có Phiếu hướng dẫn số 3970/HD-ĐTTH ngày 29 tháng 7 năm 2024 đề nghị Công ty khởi kiện tại Tòa án vì nội dung tố cáo là quan hệ dân sự.

²⁰ 03 doanh nghiệp nợ kéo dài: Công ty Cổ phần Thực phẩm sản xuất và Thương mại Sài Gòn 1 (đại diện pháp luật là bà Vũ Thị Ngọc Lan - Tổng Giám đốc; Công ty Cổ phần Dịch vụ Bru chính Viễn thông Sài Gòn (SPT) (đại diện pháp luật và ông Võ Văn Ninh - Tổng Giám đốc); Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Tổng hợp II (đại diện pháp luật và ông Vũ Trường Giang - Tổng Giám đốc).

²¹ Văn bản số 5996/UBND-TM ngày 28 tháng 11 năm 2011, Văn bản số 5264/UBND-TM ngày 07 tháng 10 năm 2013, Văn bản số 4200/UBND-TM ngày 05 tháng 8 năm 2016.

²² 02 Doanh nghiệp tiếp tục ký Hợp đồng tạm thuê 06 tháng (theo Thông báo số 26/TB-VP ngày 09 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Quận 1): Công ty Cổ phần Thực phẩm sản xuất và Thương mại Sài Gòn 1, Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Tổng hợp II.

Ngày 16 tháng 9 năm 2024, Tòa án nhân dân Quận 1 có Giấy xác nhận số 4157/GXN-TA xác nhận Công ty đã nộp Đơn khởi kiện.

III. KẾT LUẬN

Trong giai đoạn năm 2022-2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 1 và Ủy ban nhân dân Quận 1 chấp hành pháp luật trong quản lý nhà nước và tổ chức, chỉ đạo thực hiện tương đối tốt hoạt động thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn, khiếu nại, tố cáo. Trong đó thực hiện tốt việc công khai kết luận thanh tra, xử lý kịp thời kết luận, kiến nghị, vi phạm về thanh tra; chú trọng công tác tiếp công dân, xử lý đơn, không để xảy ra vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài, có ban hành Quy chế phối hợp tiếp công dân nhằm bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn quận; chấp hành pháp luật về khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Trong điều hành quản lý, sử dụng nhà, đất và tài sản gắn liền với đất thuộc sở hữu nhà nước, Ủy ban nhân dân Quận 1, Công ty Dịch vụ Công ích Quận 1 (thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố) đã có nhiều biện pháp, giải pháp có hiệu quả, bám sát chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố, đã tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và kiên quyết trong xử lý các sai phạm khi phát hiện, đã tập trung, khắc phục được nhiều tồn tại phát sinh từ trước, từng bước nâng cao hiệu quả sử dụng nhà, đất do Nhà nước quản lý trên địa bàn.

Tuy nhiên, quá trình thực hiện vẫn còn để xảy ra một số tồn tại, thiếu sót, vi phạm cụ thể như sau:

1. Về việc thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo:

1.1. Đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 1:

Giải quyết khiếu nại trễ hạn so với quy định tại Điều 50 Luật Khiếu nại năm 2011 (04 đơn), không thực hiện Thư xin lỗi theo quy định tại Quyết định số 5157/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố (04 đơn), không có Quyết định giao nhiệm vụ xác minh nội dung khiếu nại theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 124/2020/NĐ-CP (02 đơn); không gửi Quyết định giải quyết đến người khiếu nại (03 đơn), không tổ chức công khai quyết định giải quyết khiếu nại theo quy định tại Điều 29 Nghị định số 124/2020/NĐ-CP (01 đơn), không tổ chức thi hành Quyết định giải quyết khiếu nại theo quy định tại Điều 31 Nghị định số 124/2020/NĐ-CP (02 đơn).

1.2. Tại Ban Tiếp công dân Quận 1:

Thống kê số lượng các buổi đối thoại với công dân để giải quyết khiếu nại (08 buổi) của Lãnh đạo Ủy ban nhân dân Quận là tiếp định kỳ của Lãnh đạo là chưa phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 9 Thông tư số 04/2021/TT-TTCTP ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Thanh tra Chính phủ; không ghi nhận đơn nhận trực tiếp của công dân vào Sổ tiếp công dân (chỉ cấp biên nhận), là chưa thực hiện theo đúng quy định tại khoản 5 Điều 7 Thông tư số 04/2021/TT-TTCTP; phân loại đơn tố cáo thành đơn phản ánh và chuyển đến nơi bị tố cáo để xử lý, giải quyết (01

đơn), đơn có nội dung khiếu nại nhưng Ban Tiếp công dân Quận không mời dân để xác định nội dung mà tự phân loại là đơn phản ánh, kiến nghị (01 đơn).

Ngoài ra, trong công tác xử lý đơn cũng còn nhiều đơn xử lý trễ hạn xảy ra tại Ban Tiếp công dân Quận 1 (03 đơn khiếu nại, 05 đơn tố cáo); Thanh tra Quận 1 (04 đơn tố cáo), Ủy ban nhân dân phường Tân Định (01 đơn khiếu nại), là thực hiện không đúng quy định tại Điều 27 Luật Khiếu nại năm 2011 và khoản 1 Điều 24 Luật Tố cáo năm 2018.

1.3. Tại Phòng Quản lý đô thị Quận 1:

Trong niên độ thanh tra, đã tiếp nhận 225 đơn phản ánh, kiến nghị thuộc thẩm quyền. Qua kiểm tra ngẫu nhiên 70/225 đơn, có nhiều trường hợp cán bộ thụ lý không có văn bản báo cáo tham mưu, đề xuất xử lý, giải quyết đơn theo quy định tại Điều 20 Thông tư số 05/2021/TT-TTCP ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Thanh tra Chính phủ (25 đơn), việc giải quyết, thông tin tiến độ cho công dân trễ so với thời hạn tại Phiếu chuyển của Ban Tiếp công dân Quận hoặc thời hạn quy định tại khoản 1 Điều 28 Luật Tiếp công dân năm 2013 (61 đơn).

1.4. Tại Phòng Tài nguyên và Môi trường Quận 1:

Trong niên độ thanh tra, đã tiếp nhận 116 đơn, trong đó: có 112 đơn phản ánh kiến nghị, 04 đơn khiếu nại. Kết quả kiểm tra ngẫu nhiên 43/116 đơn, trong đó: giải quyết trễ hạn (06 đơn), không có Văn bản trả lời đơn cho công dân (04 đơn), đơn có nội dung khiếu nại nhưng không mời dân để xác định nội dung mà tự phân loại là đơn phản ánh, kiến nghị để giải quyết (02 đơn).

1.5. Tại Ủy ban nhân dân phường Phạm Ngũ Lão:

Nơi tiếp công dân đặt chung với phòng làm việc của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường là chưa đảm bảo về cơ sở vật chất, điều kiện cần thiết cho công tác tiếp công dân. Kết quả kiểm tra ngẫu nhiên 43/61 đơn; kết quả kiểm tra ngẫu nhiên 43/61 đơn thì có nhiều vụ việc có thiếu sót, vi phạm như: Ủy ban nhân dân phường không có Văn bản trả lời đơn công dân theo quy định tại khoản 1 Điều 20 Thông tư số 05/2021/TT-TTCP (07 đơn), cán bộ thụ lý không có báo cáo tham mưu, đề xuất xử lý giải quyết, vụ việc theo quy định tại Điều 20 Thông tư số 05/2021/TT-TTCP (27 đơn), giải quyết đơn trễ hạn so với quy định tại khoản 1 Điều 28 Luật Tiếp công dân năm 2013 (02 đơn).

1.6. Tại Ủy ban nhân dân phường Bến Nghé:

Không niêm yết hướng dẫn về quy trình giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh kiến nghị tại nơi tiếp công dân theo quy định khoản 1 Điều 19 Luật Tiếp công dân năm 2013; có lập hồ sơ theo dõi từng vụ việc nhưng không cập nhật, tổng hợp được số lượng đơn của vụ việc đó đã tiếp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 29 Thông tư số 05/2021/TT-TTCP. Kết quả kiểm tra ngẫu nhiên 37/48 đơn phát hiện việc trả lời đơn trễ hạn (02 đơn), không hướng dẫn công dân tách riêng từng nội dung đối với đơn có nhiều nội dung theo quy định tại Điều 21 Thông tư số 05/2021/TT-TTCP (01 đơn), cán bộ thụ lý không có báo cáo tham mưu, đề xuất giải quyết đơn theo quy định tại Điều 20 Thông tư số 05/2021/TT-TTCP (10 đơn), không có Văn bản trả lời đơn công dân theo quy định tại khoản

1 Điều 20 Thông tư số 05/2021/TT-TTCT (02 đơn), không xử lý đơn tố cáo đã tiếp nhận theo quy định tại Điều 24 Luật Tố cáo năm 2018 và Điều 13 Thông tư số 05/2021/TT-TTCT (02 đơn).

Trách nhiệm thuộc về Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 1, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 1 được phân công theo địa bàn, lĩnh vực, Trưởng Ban Tiếp công dân Quận 1, Chánh Thanh tra Quận 1, Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường Quận 1, Trưởng Phòng Quản lý đô thị Quận 1, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường Tân Định, Phạm Ngũ Lão, Bến Nghé và các tổ chức, cá nhân có liên quan tại thời kỳ phát sinh vụ việc.

2. Về việc quản lý, sử dụng nhà, đất và tài sản gắn liền với đất thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn quận:

2.1. Đối với nhà, đất và tài sản gắn liền với đất thuộc sở hữu nhà nước do Ủy ban nhân dân Quận 1 quản lý:

- Đối với Ủy ban nhân dân Quận 1: Chưa thực hiện đúng phương án Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt tại 19 địa chỉ nhà, đất; đã xử lý nhưng chưa hiệu quả các trường hợp hộ dân chiếm dụng tại 04 địa chỉ nhà, đất và để trống 13 địa chỉ nhà, đất (gần 24 tháng), là chưa khai thác, sử dụng hiệu quả, gây lãng phí tài sản Nhà nước.

Trách nhiệm thuộc về Ủy ban nhân dân Quận 1, Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch Quận 1 và các tổ chức, cá nhân có liên quan thời kỳ phát sinh vụ việc.

- Đối với Ủy ban nhân dân các phường Đa Kao, Tân Định: Có thiếu sót trong quản lý đối với 93 rẻo đất dôi dư (tại Dự án Kênh Nhiêu Lộc - Thị Nghè tuyến đường Hoàng Sa) dẫn đến phát sinh 02 rẻo đất bị chiếm dụng và 91 rẻo đất đều chưa thực hiện xong việc kê khai, xác lập để quản lý và không có ý kiến chấp thuận của Ủy ban nhân dân Thành phố nhưng đã sử dụng làm lề đường, điểm tập kết rác, công viên, mảng xanh, trụ sở Khu phố, nhà sinh hoạt cộng đồng.

Trách nhiệm trực tiếp thuộc về Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường Đa Kao, Tân Định và các tổ chức, cá nhân có liên quan; trách nhiệm của người đứng đầu và trách nhiệm trong quản lý chỉ đạo, điều hành là của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 1, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 1 được phân công theo địa bàn, lĩnh vực, Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch Quận 1, Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường Quận 1 tại thời kỳ phát sinh vụ việc.

- Đối với Trung tâm Thể dục thể thao Quận 1: Trong năm 2022 - 2023, tiếp tục cho thuê nhiều vị trí mặt bằng tại 04/04 địa chỉ nhà, đất khi chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công. Từ đầu năm 2024, cho thuê thêm 05 vị trí tại 04 địa chỉ nhà, đất không có trong Đề án được duyệt (bãi xe không thực hiện theo Văn bản số 9757/BTC-QLCS ngày 26 tháng 9 năm 2022 của Bộ Tài chính). Trung tâm báo cáo tổng thu từ hoạt động cho thuê không có trong Đề án được duyệt (bãi xe, rạp chiếu phim,...) từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến ngày 30 tháng 6 năm 2024 là 38.936.943.671 đồng, tổng chi là 32.820.602.103 đồng, chênh lệch thu - chi là 6.116.341.568 đồng. Ngoài ra, nội dung trong Hợp đồng cho thuê mặt bằng đã ký kết với các đơn vị thuê chưa chặt

chẽ, chưa đảm bảo quyền lợi của bên cho thuê khi không có điều khoản cụ thể về chế tài (phạt) hợp đồng để xử lý trong trường hợp đơn vị thuê tài sản không thực hiện đúng, đầy đủ, kịp thời việc thanh toán tiền thuê và các nghĩa vụ khác đã ký kết. Việc cho thuê mặt bằng tại các vị trí nhà đất không có trong Đề án đều không tổ chức đấu giá mà thực hiện bằng hình thức thỏa thuận để cho thuê.

- Đối với Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Quận 1: Cho thuê mặt bằng (ngắn hạn) để làm bãi xe, căn tin, máy bán nước, cho thuê phòng học (không thực hiện theo Văn bản số 9757/BTC-QLCS ngày 26 tháng 9 năm 2022 của Bộ Tài chính) tại 05/05 địa chỉ nhà, đất khi không có Đề án sử dụng tài sản công được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Báo cáo tổng thu từ hoạt động cho thuê từ khi phát sinh hợp đồng cho thuê đến ngày 30 tháng 6 năm 2024 là 17.760.655.253 đồng, tổng chi là 7.937.111.147 đồng, chênh lệch thu - chi là 9.823.544.106 đồng. Việc cho thuê nêu trên không thực hiện tổ chức đấu giá mà bằng hình thức thỏa thuận để cho thuê. Đến thời điểm hiện nay, sau khi nộp ngân sách và trích lập các quỹ chỉ còn lại 979.261.363 đồng, phải tiếp tục thu nộp vào ngân sách nhà nước theo Quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

- Tại một số đơn vị khác, gồm: thuộc khối quản lý Nhà nước, đoàn thể (01 đơn vị); khối chợ (02 đơn vị không bao gồm chợ Bến Thành); khối tiểu học (16 đơn vị) và khối trung học cơ sở (09 đơn vị) thuộc Ủy ban nhân dân Quận 1 đều có hoạt động cho thuê mặt bằng, cho thuê tài sản kết cấu hạ tầng (đối với khối chợ) không có Đề án sử dụng tài sản công được cấp có thẩm quyền phê duyệt để làm dịch vụ căn tin, bãi xe (các hoạt động căn tin, bãi xe đều không thực hiện theo Văn bản số 9757/BTC-QLCS ngày 26 tháng 9 năm 2022 của Bộ Tài chính), lắp đặt trạm thu phát thông tin di động và lắp đặt trụ ăng-ten, lắp đặt máy ATM,..., đơn giá cho thuê đều không thực hiện đấu giá để cho thuê (thực hiện bằng hình thức thỏa thuận). Tổng thu từ hoạt động cho thuê từ khi phát sinh hợp đồng cho thuê đến ngày 30 tháng 6 năm 2024 là 14.723.743.768 đồng, tổng chi là 7.034.192.370 đồng, chênh lệch thu - chi là 7.689.551.398 đồng.

- Tại Ban Quản lý chợ Bến Thành có hoạt động cho thuê mặt bằng, kết cấu hạ tầng chợ (không thực hiện đấu giá để cho thuê) làm dịch vụ bãi giữ xe, máy ATM khi không có Đề án sử dụng tài sản công được cấp có thẩm quyền phê duyệt với tổng thu là 1.908.000.000 đồng, tổng chi là 190.800.000 đồng, số tiền chênh lệch thu - chi sau khi chi trả các chi phí hợp lý, hợp lệ có liên quan, là 1.717.200.000 đồng phải được nộp vào ngân sách nhà nước theo Quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

Việc các đơn vị nêu trên cho thuê mặt bằng, cho thuê tài sản kết cấu hạ tầng chợ khi chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công là trái quy định tại điểm a khoản 2 Điều 55 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 (đối với khối chợ, nay được quy định tại Điều 24 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ) và các khoản thu lợi từ việc cho thuê khi chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án thì phải thu nộp toàn bộ vào ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 4 Điều 15 Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ. ✓

Các thiếu sót, vi phạm nêu trên thuộc về trách nhiệm trực tiếp của Giám đốc các Trung tâm Thể dục thể thao Quận 1, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Quận 1, Thủ trưởng các đơn vị²³ và các tổ chức, cá nhân có liên quan. Trách nhiệm của người đứng đầu và trách nhiệm trong quản lý chỉ đạo, điều hành thuộc về Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 1, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 1 được phân công theo địa bàn, lĩnh vực, Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch Quận 1 tại thời kỳ phát sinh vụ việc.

2.2. Đối với nhà, đất và tài sản gắn liền với đất thuộc sở hữu nhà nước do Công ty TNHH MTV Dịch vụ Công ích Quận 1 trực tiếp quản lý, theo dõi:

- Trong thực hiện phương án sắp xếp, xử lý của Ủy ban nhân dân Thành phố đối với 108 địa chỉ nhà, đất thuộc diện quản lý theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP của Chính phủ, còn nhiều địa chỉ đang thực hiện theo phương án sắp xếp được Ủy ban nhân dân Thành phố duyệt từ năm 2011 là giao tạm quản lý cho thuê theo quy hoạch của Thành phố (16 địa chỉ); tạm quản lý sử dụng và cho thuê, chờ thực hiện quy hoạch của Thành phố (09 địa chỉ); đưa vào góp vốn liên doanh với đơn vị khác (01 địa chỉ); thu hồi giao cho nhà đầu tư thực hiện dự án theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố (01 địa chỉ),... Tuy nhiên, các phương án trên đến nay không còn phù hợp với quy định về hình thức xử lý nhà, đất khi thực hiện sắp xếp lại tại Điều 7 Nghị định số 167/2017/NĐ-CP nhưng Công ty Công ích Quận 1 chưa chủ động rà soát, đề xuất đến cơ quan có thẩm quyền báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố có phương án sắp xếp lại cho phù hợp. Ngoài ra, Công ty Công ích Quận 1 cũng chưa thực hiện theo phương án sắp xếp đã được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt (chưa bán đấu giá nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất; chưa bán nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho đơn vị thuê theo giá thị trường) 33/108 địa chỉ nhà, đất; để trống không cho thuê 07/108 địa chỉ nhà, đất trên 12 tháng), là chưa khai thác, sử dụng hiệu quả, gây lãng phí tài sản.

- Trong quản lý nhà cho thuê, Công ty Công ích Quận 1 chưa quản lý chặt chẽ dẫn đến tại 09 địa chỉ nhà, đất phát sinh việc đơn vị thuê không thực hiện đúng các điều khoản trong Hợp đồng ký kết với Công ty gồm: 03 địa chỉ nhà, đất²⁴ đơn vị thuê đang cho thuê lại hoặc đang hợp tác kinh doanh, 04 địa chỉ nhà, đất²⁵ đơn vị thuê đã phá bỏ hiện trạng, xây dựng mới công trình nhiều tầng để kinh doanh (Ủy ban nhân dân Quận 1 cấp Giấy phép xây dựng từ năm 2003, Sở

²³ Hội cựu chiến binh Quận; Ban Quản lý chợ Bến Thành; Ban Quản lý chợ Thái Bình; Ban Quản lý chợ Dân Sinh; trường tiểu học Hòa Bình; trường tiểu học Nguyễn Thái Bình; trường TH Lương Thế Vinh; trường TH Trần Quang Khải; trường TH Khai Minh; trường TH Kết Đoàn; trường TH Trần Hưng Đạo; trường TH Nguyễn Bình Khiêm; trường TH Đinh Tiên Hoàng; trường TH Lê Ngọc Hân; trường TH Phan Văn Trị; trường TH Nguyễn Huệ; trường TH Nguyễn Thái Học; trường TH Chương Dương; trường TH Trần Khánh Dư; trường TH Đuốc Sùng; trường THCS Đức Trí; trường THCS Minh Đức; trường THCS Trần Văn Ôn; trường THCS Võ Trường Toản; trường THCS Chu Văn An; trường THCS Nguyễn Du; trường THCS Đồng Khởi; trường THCS Huỳnh Khương Ninh; trường THCS Văn Lang.

²⁴ - 02 địa chỉ đang cho thuê lại; Số 75-77 Hồ Tùng Mậu, phường Bến Nghé; số 35 Đồng Khởi, phường Bến Nghé.

- 01 địa chỉ đang hợp tác kinh doanh: Số 95 đường Pasteur, phường Bến Nghé.

²⁵ Số 35 Đồng Khởi, phường Bến Nghé; số 160 Hai Bà Trưng, phường Đa Kao; số 56 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình (không xác định được ranh đất); 08 và 18 đường Pasteur, phường Nguyễn Thái Bình (không xác định được ranh đất).

Xây dựng cấp Giấy phép xây dựng năm 2008, không có ý kiến chấp thuận của Ủy ban nhân dân Thành phố; đến nay có 02 địa chỉ không xác định được ranh đất và tài sản trên đất); 02 địa chỉ nhà, đất nhà, đất²⁶ đơn vị thuê tự ý sửa chữa, coi nói tăng diện tích sử dụng nhưng không có giấy phép.

- Trong việc xác định đơn giá cho thuê đối với nhà sản xuất, kinh doanh theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP của Chính phủ: Công ty Công ích Quận 1 ký hợp đồng cho thuê với đối tượng được thuê là doanh nghiệp theo đơn giá thỏa thuận, cơ cấu đơn giá cho thuê chưa tính các chi phí hợp lý, hợp lệ phục vụ công tác quản lý, lợi nhuận của Công ty, không tổ chức đấu giá để cho thuê mặt bằng là chưa đảm bảo tuân theo quy định tại khoản 5 Điều 6 Luật Quản lý tài sản công năm 2017: “Việc khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản công phải tuân theo cơ chế thị trường, có hiệu quả, công khai, minh bạch, đúng pháp luật”. Về nội dung các hợp đồng thuê đã ký kết cũng thiếu chặt chẽ khi không quy định biện pháp chế tài (phạt) hợp đồng hoặc thu hồi nhà để xử lý trường hợp bên thuê thanh toán trễ hạn tiền thuê nhà hoặc vi phạm các điều khoản trong hợp đồng thuê nhà dẫn đến nhiều đơn vị thuê chậm i, chậm nộp gây ảnh hưởng, thất thu ngân sách Nhà nước.

- Trong quản lý thu - chi tiền thuê nhà: Công ty Công ích Quận 1 chưa kịp thời đôn đốc, có biện pháp phù hợp để thu của các chủ hộ nhà tái định cư tiền mua nhà trả góp và lãi với số tiền nợ là 1.614.458.600 đồng; nhà ở cũ với số tiền nợ là 262.267.801 đồng; nhà, đất thuộc diện quản lý theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP của Chính phủ với tổng số tiền nợ là 21.367.979.271 đồng (tính đến ngày 30 tháng 6 năm 2024). Ngoài ra, trong quá trình sử dụng nguồn thu từ cho thuê nhà, đất để chi phục vụ công tác bảo trì, quản lý vận hành nhà ở, Công ty Công ích Quận 1 có phát sinh khoản “chi phí khác bằng tiền” là 356.196.143 đồng không đúng quy định, phải nộp ngân sách nhà nước.

- Ba doanh nghiệp gồm Công ty Cổ phần Thực phẩm sản xuất và Thương mại Sài Gòn 1, Công ty Cổ phần Dịch vụ Bưu chính Viễn thông Sài Gòn (SPT), Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Tổng hợp II, thuê 06 địa chỉ nhà, đất phát sinh việc nợ đọng tiền thuê nhà trong nhiều năm (lũy kế từ năm 2018 đến ngày 30 tháng 6 năm 2024 là 20.401.041.653 đồng, chiếm tỷ lệ 95,48% số nợ đọng nhưng chậm bị thanh lý hợp đồng, chấm dứt việc cho thuê. Đến nay đã hết hạn hợp đồng thuê (tạm thuê) nhiều năm nhưng vẫn chiếm giữ 04/06 địa chỉ²⁷ nhà, đất và cả 06/06 địa chỉ nhà, đất còn nợ đọng tiền thuê lớn (trong đó tiền thuê đất là 15.451.182.219 đồng).

Qua kiểm tra ghi nhận trong giai đoạn năm 2022-2023, 03 doanh nghiệp nêu trên đều sử dụng các địa chỉ nhà đất để kinh doanh thu lợi nhuận (thậm chí có địa chỉ²⁸ đã phát sinh việc cho thuê lại và đã thu tiền thuê của đối tác từ nhiều

²⁶ - Số 131 đường Calmette, phường Nguyễn Thái Bình; tự ý sửa chữa, coi nói thêm lửng sàn bê tông giả.

- Số 323 Võ Văn Kiệt, phường Cầu Kho; tự sửa chữa, coi nói phần diện tích sân thượng thành diện tích sử dụng.

²⁷ - 04 địa chỉ bị chiếm giữ: số 80 đường Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé; số 131 đường Calmette, phường Nguyễn Thái Bình; số 140 đường Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão; số 212/1 đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Cư Trinh.

²⁸ Số 131 đường Calmette, phường Nguyễn Thái Bình; số 212/1 đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Cư Trinh.

năm) nhưng viện dẫn lý do gặp khó khăn trong kinh doanh để không nộp tiền thuê nhà và cũng không trả lại nhà đất, không cam kết thời hạn khắc phục. Việc 03 doanh nghiệp nêu trên chiếm giữ tài sản nhà, đất của Nhà nước và không thanh toán tiền thuê nhà, đất (trong đó tiền thuê đất phải nộp ngân sách Nhà nước do Công ty Công ích Quận 1 xác định là 15.451.182.219 đồng), là hành vi trái pháp luật, tiềm ẩn rủi ro thiệt hại lớn về tiền và tài sản của Nhà nước. Hiện nay, Công ty Công ích Quận 1 đã nộp Đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân Quận 1 theo hướng dẫn của Công an Quận 1.

Các thiếu sót, vi phạm nêu trên thuộc về Ủy ban nhân dân Quận 1 (trong việc cho phép xây dựng tại 04 địa chỉ), Giám đốc Công ty Công ích Quận 1, các Phó Giám đốc phụ trách và các tổ chức, cá nhân có liên quan thời kỳ phát sinh vụ việc.

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG:

Căn cứ Tờ trình ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Trưởng Đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Thành phố đã ban hành các Quyết định thu hồi nộp ngân sách các khoản tiền thu không đúng quy định tại các đơn vị (gồm: Quyết định số 278/QĐ-TTTP-P1 ngày 21 tháng 10 năm 2024 về thu hồi số tiền 356.196.143 đồng của Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích Quận 1 và Quyết định số 279/QĐ-TTTP-P1 ngày 21 tháng 10 năm 2024 về thu hồi số tiền 16.502.354.329 đồng của 31 đơn vị, tổ chức trực thuộc Ủy ban nhân dân Quận 1). Hiện các đơn vị liên quan đang thực hiện nộp số tiền nêu trên vào tài khoản tạm giữ của Thanh tra Thành phố.

V. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ:

Từ những kết luận nêu trên, Chánh Thanh tra Thành phố kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố biện pháp xử lý như sau:

1. Giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 1:

a) Trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo:

- Tổ chức kiểm điểm trách nhiệm và khẩn trương chấn chỉnh, khắc phục các hạn chế, thiếu sót trong công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại đã nêu tại phần kết luận.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tăng cường thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thủ trưởng các Phòng, ban thuộc Ủy ban nhân dân Quận 1 trong công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị. Trên cơ sở kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh của công dân, Ủy ban nhân dân Quận 1 kịp thời xử lý trách nhiệm các cơ quan, tổ chức, cá nhân có sai phạm, thiếu sót nhằm chấn chỉnh, nâng cao trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân khi thực thi nhiệm vụ. Đồng thời, nghiêm túc thực hiện Thư xin lỗi theo Quyết định số 5157/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố. *W*

- Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo để tránh thiếu sót khi tham mưu xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; định kỳ tổ chức tập huấn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thanh tra, công tác tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo trên địa bàn Quận 1.

b) Trong việc quản lý, sử dụng nhà, đất và tài sản gắn liền với đất thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn quận:

- Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 24-CT/TU ngày 11 tháng 11 năm 2019 của Ban Thường vụ Thành ủy và Kế hoạch số 578/KH-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố. Đẩy mạnh việc hoàn chỉnh hồ sơ pháp lý, kê khai, xác lập quản lý nhà nước, kết hợp với việc rà soát quản lý, sử dụng các địa chỉ nhà, đất được xử lý, sắp xếp tại các phương án để báo cáo đề xuất cấp có thẩm quyền về phương án xử lý, sắp xếp lại đối với nhà, đất do Nhà nước trực tiếp quản lý, rero đất dôi dư theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP.

- Có Kế hoạch cụ thể để chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, khuyết điểm, nhất là chú trọng các biện pháp thu hồi các nhà, đất bị lấn chiếm. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng nhà, đất và tài sản gắn liền với đất thuộc sở hữu nhà nước đối với các cơ quan, đơn vị được giao quản lý, đảm bảo việc quản lý, sử dụng nhà, đất và tài sản gắn liền với đất thuộc sở hữu nhà nước đúng mục đích, hiệu quả, tránh lãng phí; chỉ đạo quản lý, sử dụng, cho thuê, bán, chuyển nhượng nhà, đất công theo đúng quy định hiện hành (Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công).

- Tổ chức kiểm điểm trách nhiệm đối với những tập thể, cá nhân có thiếu sót, hạn chế, trong việc chưa tham mưu cho Ủy ban nhân dân Quận 1 thực hiện chưa đúng, chưa đầy đủ các phương án sắp xếp đã được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt về sử dụng nhà, đất và tài sản gắn liền với đất thuộc sở hữu nhà nước do Ủy ban nhân dân Quận 1 quản lý như đã nêu tại phần kết luận. Tổ chức kiểm điểm trách nhiệm đối với các đơn vị trực thuộc, các phòng ban, tổ chức và các cá nhân có vi phạm liên quan đến việc cho thuê mặt bằng khi chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công; để phát sinh việc chiếm dụng nhà đất, rero đất; sử dụng rero đất khi chưa có ý kiến của Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Chỉ đạo rà soát, xác định số tiền các đơn vị (đã nêu tại phần kết luận) có thu lợi không đúng quy định phát sinh từ việc cho thuê không có Đề án được phê duyệt để xử lý theo đúng quy định. Riêng đối với Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Quận 1, sau khi xác định số tiền thu lợi, cần làm rõ việc sử dụng và trách nhiệm trong việc sử dụng số tiền trên chưa đúng quy định pháp luật, có biện pháp xử lý, khắc phục không để thất thoát ngân sách nhà nước.

- Chỉ đạo các đơn vị đã có Đề án sử dụng tài sản công được cấp có thẩm quyền phê duyệt phải nghiêm túc thực hiện đúng, đầy đủ, kịp thời theo Đề án nhằm đảm bảo việc quản lý, sử dụng tài sản công được hiệu quả, tiết kiệm, chống lãng phí; chủ động rà soát nội dung các hợp đồng cho thuê để chỉnh sửa,

bổ sung cơ chế, chế tài phù hợp, hiệu quả, xử lý được trách nhiệm đơn vị thuê tài sản khi không thực hiện đúng, đầy đủ, kịp thời việc thanh toán tiền thuê và các nghĩa vụ khác đã ký kết.

- Đối với các đơn vị đã lập Đề án sử dụng tài sản công nhưng chưa được phê duyệt, trên cơ sở các kết luận, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố và hướng dẫn của Sở Tài chính; Ủy ban nhân dân Quận 1 chỉ đạo rà soát, kiểm tra lại các Đề án đã lập (kể cả Đề án đã gửi lấy ý kiến thẩm định của Sở Tài chính), hoàn chỉnh lại Đề án và trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định để kịp thời chỉ đạo tháo gỡ cho các đơn vị, nhất là trong hoạt động phụ trợ căn - tin, bãi xe,... phục vụ nhiệm vụ chính.

- Chỉ đạo các đơn vị cho thuê không đúng quy định của pháp luật được nêu tại phần kết luận thực hiện nghiêm túc quyết định của cơ quan có thẩm quyền để thu nộp các khoản thu lợi trái pháp luật vào ngân sách Nhà nước; chấm dứt việc cho thuê mặt bằng tại các địa chỉ khi chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công; đối với các hoạt động phụ trợ giữ xe, căn - tin, ... cho thuê kết cấu hạ tầng chợ, các đơn vị phải thực hiện đúng hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Văn bản số 9757/BTC-QLCS ngày 26 tháng 9 năm 2022, các kết luận chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố và hướng dẫn của Sở Tài chính; đồng thời khi tổ chức thực hiện cần công khai, minh bạch, phải đảm bảo an toàn phòng cháy, chữa cháy, an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Chỉ đạo rà soát pháp lý việc cho thuê; việc ký kết và thực hiện hợp đồng thuê, hợp đồng hợp tác khai thác; việc cho phép xây dựng công trình cao tầng cho đơn vị thuê tại 04 địa chỉ nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước để báo cáo cấp có thẩm quyền chỉ đạo xử lý theo quy định.

Thời gian thực hiện và hoàn thành trong 60 ngày, kể từ ngày Ủy ban nhân dân Thành phố có kết luận, chỉ đạo liên quan.

2. Giao Giám đốc Công ty TNHH MTV Dịch vụ Công ích Quận 1:

- Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các quy định pháp luật về quản lý, sử dụng nhà, đất nhằm nâng cao nhận thức cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng nhà, đất; kiên quyết xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm.

- Tổ chức kiểm điểm trách nhiệm đối với các tổ chức, cá nhân có thiếu sót, hạn chế, vi phạm trong việc quản lý, cho thuê nhà, đất và tài sản gắn liền với đất thuộc sở hữu nhà nước đã nêu tại phần kết luận.

- Thực hiện các giải pháp về đơn giá cho thuê nhà, đất đảm bảo nguyên tắc, tuân theo quy định tại khoản 5 Điều 6 Luật Quản lý tài sản công năm 2017; bổ sung chế tài trong hợp đồng thuê để xử lý các trường hợp bên thuê thanh toán trễ hạn tiền thuê nhà hoặc vi phạm các điều khoản trong hợp đồng thuê nhà; kiên quyết và kịp thời phối hợp với các cơ quan chức năng, khởi kiện tại cơ quan tòa án để xử lý triệt để nhằm thu hồi tiền, tài sản nhà nước đối với các trường hợp nợ tiền thuê, mua nhà, đất kéo dài (công nợ 21.367.979.271 đồng nhà kinh doanh; 1.614.458.600 đồng nhà tái định cư), thực hiện không đúng hợp đồng

thuê, mua nhà, đất; có giải pháp xử lý đối với các hộ chưa liên hệ cấp chủ quyền nhà tái định cư và quản lý có hiệu quả các địa chỉ nhà, đất đang để trống, tránh gây lãng phí, xuống cấp; đảm bảo theo đúng Nghị định số 108/2024/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2024 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác nhà, đất là tài sản công không sử dụng vào mục đích để ở giao cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương quản lý, khai thác.

- Thực hiện rà soát về pháp lý việc cho thuê, việc ký kết và thực hiện hợp đồng thuê, hợp đồng hợp tác khai thác; việc đơn vị xây dựng các công trình cao tầng tại 04 địa chỉ nhà, đất để báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý, chỉ đạo theo đúng quy định; phối hợp với cơ quan chức năng để kiểm tra, xử lý các trường hợp bên thuê nhà tự ý coi nói, sửa chữa không phép theo hợp đồng cho thuê và đúng quy định pháp luật.

Thời gian thực hiện và hoàn thành trong 60 ngày, kể từ ngày Ủy ban nhân dân Thành phố có kết luận, chỉ đạo liên quan.

3. Giao Giám đốc Sở Nội vụ:

Trên cơ sở phân cấp quản lý, Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức kiểm điểm trách nhiệm đối với các cơ quan, đơn vị, cá nhân có thiếu sót, vi phạm thuộc thẩm quyền quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố và tham mưu hình thức xử lý theo quy định. Kịp thời phối hợp, hướng dẫn Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 1, Giám đốc Công ty TNHH MTV Dịch vụ Công ích Quận 1 kiểm điểm, xử lý các tập thể, cá nhân có liên quan khi có yêu cầu.

4. Giao Giám đốc Sở Tài chính:

Khi thẩm định các Đề án sử dụng tài sản công để trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt cần xác định rõ tỷ lệ khoản thu mà các đơn vị sự nghiệp công lập được giữ lại sử dụng khi thực hiện việc cho thuê, liên doanh, liên kết, Trường hợp các đơn vị gặp khó khăn, vướng mắc cần xin ý kiến trong quá trình lập Đề án và thực hiện Đề án, nhất là trong việc thực hiện các hoạt động phụ trợ thì kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ, nếu vượt thẩm quyền thì báo cáo xin ý kiến của Ủy ban nhân dân Thành phố.

5. Giao Chánh Thanh tra Thành phố:

Thực hiện thu hồi số tiền mà các đơn vị đã thu lợi từ việc cho thuê không đúng quy định pháp luật để nộp vào ngân sách Nhà nước theo quy định./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND Thành phố (để báo cáo);
- Cục III - Thanh tra Chính phủ (để báo cáo);
- Ủy ban Kiểm tra Thành ủy (để báo cáo);
- Chánh Thanh tra Thành phố (để báo cáo);
- Phó Chánh Thanh tra phụ trách;
- Ủy ban nhân dân Quận 1;
- Công ty Dịch vụ Công ích Quận 1;
- Sở Nội vụ; Sở Tài chính;
- Lưu: VT, P1, ĐTT (V.09b)

KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA



Trần Đình Trữ

PHỤ LỤC 1
DANH SÁCH XỬ LÝ ĐƠN KHIẾU NẠI, TỐ CÁO VI PHẠM VỀ THỜI HẠN VÀ TRÌNH TỰ, THỦ TỤC
(Đính kèm Kết luận thanh tra số 408/KL-TTTP-P1 ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Thanh tra Thành phố)

Stt	Họ tên	Nội dung	Loại đơn	Đơn vị thực hiện	Trễ hạn	Đơn có nội dung khiếu nại, tố cáo nhưng không làm việc với công dân mà tự phân loại thành đơn phản ánh, kiến nghị
1	Bùi Thị Việt 113 trệt Nguyễn Hữu Cầu, phường Tân Định, Quận 1	Khiếu nại Quyết định số 1381/QĐ-UBND ngày 07/8/2017 của Ủy ban nhân dân Quận 1 về cưỡng chế phá dỡ công trình vi phạm trật tự xây dựng đô thị tại địa chỉ số A19 Cống Quỳnh, phường Nguyễn Cư Trinh	Khiếu nại	Ủy ban nhân dân phường Tân Định	155 ngày	
2	Ngô Minh Triết 21/28B Trần Đình Xu, phường Cầu Kho, Quận 1	Khiếu nại 02 Quyết định số 1380/QĐ-UBND và số 1382/QĐ-UBND cùng ngày 07/8/2017 của Ủy ban nhân dân Quận 1 về cưỡng chế phá dỡ công trình vi phạm trật tự xây dựng đô thị tại địa chỉ số A19 Cống Quỳnh, phường Nguyễn Cư Trinh	Khiếu nại	Ban Tiếp công dân Quận 1	09 ngày	
3	Trần Văn Thu 2/10 Phan Liêm, phường Đa Kao, Quận 1	Khiếu nại hành vi hành chính của Ủy ban nhân dân Quận 1 trong việc áp dụng điều khoản tính thuế sai khi cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất căn nhà 2/10 đường Phan Liêm, phường Đa Kao, Quận 1	Khiếu nại	Ban Tiếp công dân Quận 1	38 ngày	
4	Bùi Thị Thảo Trang 218/3 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường	Khiếu nại hành vi hành chính của Ủy ban nhân dân Quận 1 không thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại địa chỉ 15Bis đường Trần Đình Xu, phường Cầu Kho, Quận 1 theo Quyết định số 1112/2017/QĐST-DS ngày 30/8/2017 của Tòa án nhân dân Thành phố HCM	Khiếu nại	Ban Tiếp công dân Quận 1	10 ngày	
5	Công dân	Tố cáo liên quan hành vi làm trái quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất tại dự án 1Bis - 1 Kép, Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, Quận 1	Tố cáo	Thanh tra Quận 1	10 ngày	
6	Công dân	Tố cáo liên quan hành vi vi phạm pháp luật trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ trong cơ quan hành chính Nhà nước liên quan đến công trình tại địa chỉ số 113 Nguyễn Hữu Cầu, phường Tân Định, Quận 1	Tố cáo	Thanh tra Quận 1	47 ngày	
7	Công dân	Tố cáo liên quan đến hành vi thiếu trách nhiệm, gây hậu quả nghiêm trọng để chủ nhà 19Bis Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bến Nghé, Quận 1 chiếm dụng hèm	Tố cáo	Thanh tra Quận 1	19 ngày	

Stt	Họ tên	Nội dung	Loại đơn	Đơn vị thực hiện	Trễ hạn	Đơn có nội dung khiếu nại, tố cáo nhưng không làm việc với công dân mà tự phân loại thành đơn phản ánh, kiến nghị
8	Công dân	Tố cáo hành vi bao che sai phạm, không trả lời đơn thư tố cáo của người dân	Tố cáo	Thanh tra Quận 1	17 ngày	
9	Công dân	Tố cáo liên quan đến dự án Khu căn hộ và Trung tâm thương mại, phường Cô Giang, Quận 1	Tố cáo	Ban TCD Quận 1	21 ngày	
10	Công dân	Tố cáo liên quan đến dự án Khu căn hộ và Trung tâm Thương mại phường Cô Giang, Quận 1	Tố cáo	Ban TCD Quận 1	36 ngày	
11	Công dân	Tố cáo liên quan đến dự án Khu căn hộ và Trung tâm Thương mại phường Cô Giang, Quận 1	Tố cáo	Ban TCD Quận 1	36 ngày	
12	Công dân	Tố cáo liên quan đến dự án Khu căn hộ và Trung tâm Thương mại phường Cô Giang, Quận 1	Tố cáo	Ban TCD Quận 1	36 ngày	
13	Công dân	Tố cáo liên quan đến dự án Khu căn hộ và Trung tâm Thương mại phường Cô Giang, Quận 1	Tố cáo	Ban TCD Quận 1	25 ngày	
14	Công dân	Tố cáo liên quan đến hành vi bao che, tránh né cho qua các phần vi phạm của nhà đầu tư đối với công trình sửa chữa, nâng cấp hẻm 258 Trần Hưng Đạo vì phường Nguyễn Cư Trinh	Tố cáo	Ban TCD Quận 1		x
15	Đặng Thanh Bình	Khiếu nại ông Vũ Nguyễn Quang Vinh - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 1 ban hành Văn bản số 2531/UBND-TNMT ngày 16/9/2022 mà không căn cứ đơn đề nghị và hồ sơ kèm cấp giấy chứng nhận của ông đối với 02 bằng khoán trên cơ sở Bản án phúc thẩm số 71/2019/KDTM-PT ngày 13/11/2019 của Tòa án cấp cao TP.HCM và Thông báo thi hành án	Khiếu nại	Phòng Tài nguyên và Môi trường		x

PHỤ LỤC 2
DANH SÁCH GIẢI QUYẾT ĐƠN KHIẾU NẠI VI PHẠM VỀ THỜI HẠN VÀ TRÌNH TỰ, THỦ TỤC
(Đính kèm Kết luận thanh tra số 408/KL-TTTP-P1 ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Thanh tra Thành phố)

Stt	Họ tên	Nội dung	Đơn vị thực hiện	Trễ hạn	Thực hiện Thư xin lỗi	Quyết định giao nhiệm vụ xác minh nội dung khiếu nại	Gửi Quyết định giải quyết khiếu nại đến người khiếu nại	Công khai Quyết định giải quyết khiếu nại	Thi hành Quyết định giải quyết khiếu nại
1	Bùi Thị Việt 113 trệt Nguyễn Hữu Cầu, phường Tân Định, Quận 1	Khiếu nại Quyết định số 1381/QĐ-UBND ngày 07/8/2017 của Ủy ban nhân dân Quận 1 về cưỡng chế phá dỡ công trình vi phạm trật tự xây dựng đô thị tại địa chỉ số A19 Cống Quỳnh, phường Nguyễn Cư Trinh	Ủy ban nhân dân phường Tân Định	78 ngày làm việc	Không có				
2	Ngô Minh Triết 21/28B Trần Đình Xu, phường Cầu Kho, Quận 1	Khiếu nại 02 Quyết định số 1380/QĐ-UBND và số 1382/QĐ-UBND cùng ngày 07/8/2017 của Ủy ban nhân dân Quận 1 về cưỡng chế phá dỡ công trình vi phạm trật tự xây dựng đô thị tại địa chỉ số A19 Cống Quỳnh, phường Nguyễn Cư Trinh	Ủy ban nhân dân phường Cầu Kho, Quận 1	80 ngày làm việc	Không có				

Stt	Họ tên	Nội dung	Đơn vị thực hiện	Trễ hạn	Thực hiện Thư xin lỗi	Quyết định giao nhiệm vụ xác minh nội dung khiếu nại	Gửi Quyết định giải quyết khiếu nại đến người khiếu nại	Công khai Quyết định giải quyết khiếu nại	Thi hành Quyết định giải quyết khiếu nại
3	Võ Thị Phương Anh 40A Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, Quận 1	Khiếu nại hành vi hành chính của Ủy ban nhân dân Quận 1 trong việc cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất số CH01577 ngày 06/4/2020 cho hộ bà Kiều Thị Minh Phụng số 40-42 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao Quận 1 nhập các diện tích sử dụng chung trong đó có phần diện tích của bà Anh làm ảnh hưởng trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp	Phòng Tài nguyên và Môi trường, Quận 1	10 ngày làm việc	Không có		Không có	Không có	Không có
4	Trần Văn Thu 2/10 Phan Liêm, phường Đa Kao, Quận 1	Khiếu nại hành vi hành chính của Ủy ban nhân dân Quận 1 trong việc áp dụng điều khoản tính thuế sai khi cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất căn nhà 2/10 đường Phan Liêm, phường Đa Kao, Quận 1	Phòng Tài nguyên và Môi trường, Quận 1	11 ngày làm việc	Không có	Không có	Không có		
5	Bùi Thị Thảo Trang 218/3 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường	Khiếu nại hành vi hành chính của Ủy ban nhân dân Quận 1 không thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại địa chỉ 15Bis đường Trần Đình Xu, phường Cầu Kho, Quận 1 theo Quyết định số 1112/2017/QĐST-DS ngày 30/8/2017 của Tòa án nhân dân Thành phố HCM	Phòng Tài nguyên và Môi trường, Quận 1			Không có	Không có		Không có

PHỤ LỤC 3

DANH SÁCH ĐƠN PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ XỬ LÝ VI PHẠM VỀ THỜI HẠN, PHÂN LOẠI ĐƠN VÀ TRÌNH TỰ, THỦ TỤC

(Đính kèm Kết luận thanh tra số **408** /KL-TTTP-P1 ngày **24** tháng 10 năm 2024 của Thanh tra Thành phố)

Stt	Họ tên	Nội dung	Loại đơn	Đơn vị giải quyết đơn	Trễ hạn	Không có văn bản trả lời cho công dân về việc xử lý, giải quyết	Không có báo cáo, đề xuất người đứng đầu giải quyết, trả lời	Không làm việc với công dân để xác định nội dung đơn mà tự phân loại đơn tố cáo thành đơn phản ánh	Đơn khiếu nại chuyển thành đơn phản ánh kiến nghị
NĂM 2022									
1	Sainap	Xin giúp đỡ giải quyết sai phạm về việc phát sinh xây dựng không phép tầng 3 căn nhà 24/40 Nguyễn Văn Cừ, phường Cầu Kho	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 06 tháng		x		
2	Nguyễn Thị Kim Sơn	Xin hướng dẫn làm thủ tục xác nhận hiện trạng nhà 1/12 Nguyễn Văn Tráng	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 02 tháng		x		
3	Hoàng Trần Quang	Đề nghị có ý kiến về phần diện tích ngoài nội dung GPXD	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 5 tháng		x		
4	Nguyễn Ngọc Hòa	Đề nghị có ý kiến chấp thuận giữ lại diện tích phát sinh	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 2 tháng		x		
5	Các hộ dân hẻm số 5 Lê Thị Riêng	Kiến nghị hủy bỏ giấy phép thi công số 05 cho hộ ông Lữ Đình Huệ	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 04 tháng		x		
6	Lương Thị Việt	Đề nghị xem xét hồ sơ hoàn công	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 03 tháng		x		

Stt	Họ tên	Nội dung	Loại đơn	Đơn vị giải quyết đơn	Trễ hạn	Không có văn bản trả lời cho công dân về việc xử lý, giải quyết	Không có báo cáo, đề xuất người đứng đầu giải quyết, trả lời	Không làm việc với công dân để xác định nội dung đơn mà tự phân loại đơn tố cáo thành đơn phản ánh	Đơn khiếu nại chuyển thành đơn phản ánh kiến nghị
7	Trần Hoàng Luân	Đơn xin tiếp công dân	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 02 tháng		x		
8	Phạm Vũ Duy	Đơn xin chấp thuận và cho tồn tại công trình	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 03 tháng		x		
9	Đình Văn Khải	Kiến nghị xem xét sự phù hợp với công trình ngoài chủ quyền nhà	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 03 tháng		x		
10	Mai Xuân Minh	Đề nghị kiểm tra và kết luận hiện trạng căn nhà	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 03 tháng		x		
11	Ngô Mỹ Triều Giang	Xin tồn tại căn nhà theo hiện trạng	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 02 tháng		x		
12	Đàm Quế Anh	Đề nghị sửa chữa căn nhà	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 02 tháng		x		
13	Nguyễn Thanh Hiếu	Đề nghị xác nhận phần diện tích nhà không đúng giấy phép	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 03 tháng		x		
14	Phạm Công Tiến	Đề nghị có ý kiến xây dựng nhà có diện tích nhỏ hơn so với GPXD	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 05 tháng		x		
15	Phạm Thị Kiều Phương	Đề nghị hướng dẫn xác nhận hiện trạng nhà	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 01 tháng		x		

Stt	Họ tên	Nội dung	Loại đơn	Đơn vị giải quyết đơn	Trễ hạn	Không có văn bản trả lời cho công dân về việc xử lý, giải quyết	Không có báo cáo, đề xuất người đứng đầu giải quyết, trả lời	Không làm việc với công dân để xác định nội dung đơn mà tự phân loại đơn tố cáo thành đơn phản ánh	Đơn khiếu nại chuyển thành đơn phản ánh kiến nghị
16	Không rõ họ tên	phản ánh nhiều lần	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 02 tháng		x		
17	Phạm Văn Thuận	kiến nghị việc thi công của nhà bên cạnh	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 20 ngày		x		
18	Cao Tuyết Mai	tranh chấp ranh giới sử dụng đất	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 3 tháng		x		
19	Nguyễn Thị Ánh Sáng	Xin xem xét căn nhà 345/60/2A Trần Hưng Đạo, phường Cầu Kho	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 30 ngày				
20	Nguyễn Thị Tứ	Xin cứu xét lắp dựng tạm thang máy tại phần diện tích sân trồng bên hông nhà	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 04 tháng				
21	Trần Thị Kiều Vân	Xin xem xét tồn tại phần xây dựng sai phép 1/12 Nguyễn Văn Tráng	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 30 ngày				
22	Nguyễn Cao Thắng	Xin cứu xét di dời cửa hông nhà 240 Lê Thánh Tôn	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 20 ngày				
23	Nguyễn Duy Cương	Đề nghị giải quyết việc đề nghị ngưng tháo dỡ phần diện tích vi phạm nhà 193/153 Nguyễn Cư Trinh	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 3 tháng				
24	Đoàn Đình Dũng	Đề nghị có ý kiến về phần diện tích ngoài nội dung GPXD	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 3 tháng				

Stt	Họ tên	Nội dung	Loại đơn	Đơn vị giải quyết đơn	Trễ hạn	Không có văn bản trả lời cho công dân về việc xử lý, giải quyết	Không có báo cáo, đề xuất người đứng đầu giải quyết, trả lời	Không làm việc với công dân để xác định nội dung đơn mà tự phân loại đơn tố cáo thành đơn phản ánh	Đơn khiếu nại chuyển thành đơn phản ánh kiến nghị
25	Nguyễn Phong	Đề nghị cứu xét khác biệt diện tích xây dựng trong sổ và thực tế	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 4 tháng				
26	Trần Thanh Tiến	Đề nghị xem xét hiện trạng công trình 55/6 Trần Đình Xu	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 10 ngày				
27	Nguyễn Thị Minh Trà	Đề nghị có văn bản trả lời đơn của bà	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 10 ngày				
28	Nguyễn Văn Ngọc	Đề nghị thông tin cho STP giải tỏa ngăn chặn cho nhà 122 Lý Tự Trọng	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 02 tháng				
29	Nguyễn Huy Hoàng	Kiến nghị điều chỉnh bỏ quy hoạch hẻm	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 12 tháng				
30	Ngô Minh Lan	Kiến nghị phần diện tích phạm lộ giới	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 01 tháng				
31	Ngô Đức Chính	kiến nghị trả lương tháng 4-5	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 02 tháng				
32	Nguyễn Thị Minh Trà	giải quyết đơn kiến nghị của bà Trà	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 03 tháng				
33	Đào Viết Hải	thanh tra lại việc cấp phép xd nhà 25/38	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 20 ngày				

Stt	Họ tên	Nội dung	Loại đơn	Đơn vị giải quyết đơn	Trễ hạn	Không có văn bản trả lời cho công dân về việc xử lý, giải quyết	Không có báo cáo, đề xuất người đứng đầu giải quyết, trả lời	Không làm việc với công dân để xác định nội dung đơn mà tự phân loại đơn tố cáo thành đơn phản ánh	Đơn khiếu nại chuyển thành đơn phản ánh kiến nghị
34	Vũ Thị Kim Yến	đơn xin cứu xét tồn tại phần diện tích sai phép	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 03 tháng				
35	Phạm Thị Thúy Vân	xin hướng dẫn cho tồn tại phần diện tích xd khác so với hiện trạng	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 30 ngày				
36	Huỳnh Thị Lệ Châu - Ngô Thị Tuyết	Kiến nghị liên quan việc tách thửa cấp GCN cho nhà số 68A Nguyễn Phi Khanh theo đề nghị của STNMT tại CV số 10014/STNMT-BĐVT ngày 06/11/2020	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Trễ 14 tháng				
37	Trần Thị Kim Trang	Đơn ngày 28/10/2021, Bà Trang làm đơn xin trả nhà lại cho nhà nước (nhà của mẹ là Nguyễn Thị Phấn đã chết)	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Tài nguyên và Môi trường	trễ 03 tháng				
38	Bùi Thị Thảo Trang (bà Nguyễn Thị Bích Ngọc đại diện theo ủy quyền)	Đơn kiến nghị ngày 18/7/2022, đề nghị Chủ tịch UBND Quận 1 chủ trì giải quyết dứt điểm việc cấp giấy chứng nhận cho gia đình bà	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Tài nguyên và Môi trường	trễ 35 ngày				
39	Hoàng Thái Hải	Kiến nghị UBND Quận 1 xem xét việc cấp chủ quyền cho tầng 4 mới được coi nói tại địa chỉ số 391/TK53/15C Trần Hưng Đạo, phường Cầu Kho, Quận 1	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Tài nguyên và Môi trường	trễ 51 ngày				

Stt	Họ tên	Nội dung	Loại đơn	Đơn vị giải quyết đơn	Trễ hạn	Không có văn bản trả lời cho công dân về việc xử lý, giải quyết	Không có báo cáo, đề xuất người đứng đầu giải quyết, trả lời	Không làm việc với công dân để xác định nội dung đơn mà tự phân loại đơn tố cáo thành đơn phản ánh	Đơn khiếu nại chuyển thành đơn phản ánh kiến nghị
40	Đặng Quý Mai	Đơn ngày 26/7/2019 của bà Đặng Quý Mai về việc kiến nghị nhà số 133 Hoàng Sa xin cấp giấy phép xây dựng nhà ở nhưng không được duyệt cho trở cửa ra mặt tiền đường Hoàng Sa như giấy xác nhận đã công nhận	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Tài nguyên và Môi trường		x			
41	Nguyễn Phong	Đề nghị cấp Giấy chứng nhận căn nhà tại địa chỉ số 39G đường Sương Nguyệt Ánh, phường Bến Thành, Quận 1	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Tài nguyên và Môi trường		x			
42	Lê Văn Toàn	Đơn khiếu nại ngày 04 tháng 3 năm 2022, khiếu nại hành vi hành chính của Ủy ban nhân dân quận không ban hành quyết định thu hồi đất và quyết định giải tỏa, bồi thường, hỗ trợ đối với nhà đất số 233/8 Nguyễn Trãi	Khiếu nại	Phòng Tài nguyên và Môi trường					x

Stt	Họ tên	Nội dung	Loại đơn	Đơn vị giải quyết đơn	Trễ hạn	Không có văn bản trả lời cho công dân về việc xử lý, giải quyết	Không có báo cáo, đề xuất người đứng đầu giải quyết, trả lời	Không làm việc với công dân để xác định nội dung đơn mà tự phân loại đơn tố cáo thành đơn phản ánh	Đơn khiếu nại chuyển thành đơn phản ánh kiến nghị
43	Trần Văn Thạch	khiếu nại Thông báo thu hồi đất số 1512/TB-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2017 của UBND Quận đối với nhà đất số 267 Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1 do ông Trần Ngọc Trinh và bà Lê Thị Minh Đức làm chủ sở hữu để thực hiện dự án đầu tư xây dựng tứ giác Nguyễn Cư Trinh đến nay chưa có quyết định thu hồi đất	Khiếu nại	Phòng Tài nguyên và Môi trường					x
44	Lê Hiền Hải	Hỗ trợ lấy lại nhà số 353/1 Phạm Ngũ Lão	Phản ánh, kiến nghị	Ủy ban nhân dân phường Phạm Ngũ Lão			x		
45	Hoàng Ngọc Châu	Phản ánh về tiền cọc thuê nhà tại 134/1/3 và 134/1/4 Bùi Thị Xuân	Phản ánh, kiến nghị	Ủy ban nhân dân phường Phạm Ngũ Lão			x		
46	số 16 đường Đỗ Quang Đầu (bà Hồ Thanh Xuân)	phản ánh về tiền thuê nhà tại 16 Đỗ Quang Đầu (quán HAPPY BAR)	Phản ánh, kiến nghị	Ủy ban nhân dân phường Phạm Ngũ Lão			x		

Stt	Họ tên	Nội dung	Loại đơn	Đơn vị giải quyết đơn	Trễ hạn	Không có văn bản trả lời cho công dân về việc xử lý, giải quyết	Không có báo cáo, đề xuất người đứng đầu giải quyết, trả lời	Không làm việc với công dân để xác định nội dung đơn mà tự phân loại đơn tố cáo thành đơn phản ánh	Đơn khiếu nại chuyển thành đơn phản ánh kiến nghị
47	Nguyễn Thị Hồng	Chủ Tháp Ngà và những căn hộ phía trên nhà 12 Trần Hưng Đạo sử dụng nước sinh hoạt thấm dột, gây mùi ẩm thấp	Phản ánh, kiến nghị	Ủy ban nhân dân phường Phạm Ngũ Lão			x		
48	Nguyễn Hoàng Liên	Nhà 56/6 Bùi Viên sử dụng tường của nhà số 56/8	Phản ánh, kiến nghị	Ủy ban nhân dân phường Phạm Ngũ Lão		x			
49	Vũ Thị Kim	Phản ánh nhà phía sau xây bít ô cửa thông gió nhà bà	Phản ánh, kiến nghị	Ủy ban nhân dân phường Phạm Ngũ Lão		x			
50	Nguyễn Thị Hân	Phản ánh nhà 25/28A Tôn Thất Tùng xây dựng thêm tầng, thêm mái, lán hèm	Phản ánh, kiến nghị	Ủy ban nhân dân phường Phạm Ngũ Lão		x			
51	Nguyễn Thị Bảy	Tranh chấp quyền sử dụng đất	Phản ánh, kiến nghị	Ủy ban nhân dân phường Phạm Ngũ Lão		x			

Stt	Họ tên	Nội dung	Loại đơn	Đơn vị giải quyết đơn	Trễ hạn	Không có văn bản trả lời cho công dân về việc xử lý, giải quyết	Không có báo cáo, đề xuất người đứng đầu giải quyết, trả lời	Không làm việc với công dân để xác định nội dung đơn mà tự phân loại đơn tố cáo thành đơn phản ánh	Đơn khiếu nại chuyển thành đơn phản ánh kiến nghị
52	Bùi Thị Thúy Nga	phản ánh quán bar, vũ trường gây ồn ào tại 134 Nguyễn Thái Học	Phản ánh, kiến nghị	Ủy ban nhân dân phường Phạm Ngũ Lão		x			
53	Tôn Trần Giáng Tuyên	Hộ nhà 12A tầng 2 - 12 Bùi Viện do ông Nguyễn Mộng Giao chủ sở hữu cho spa Mỹ Nam thuê, cho sửa chữa và coi nói thay đổi hiện trạng kết cấu không đúng theo bản vẽ thiết kế ban đầu	Phản ánh, kiến nghị	Ủy ban nhân dân phường Phạm Ngũ Lão		x			
54	Đỗ Xuân Khang	Phản ánh về môi trường	Phản ánh, kiến nghị	Ủy ban nhân dân phường Phạm Ngũ Lão		x			
55	Nguyễn Thị Kim Liên	Phản ánh về hành vi gây ồn ã và ô nhiễm tiếng ồn của quán Santori Lounge tại địa chỉ số 24/24 đường Đông Du, phường Bến Nghé, Quận 1	Phản ánh, kiến nghị	Ủy ban nhân dân phường Bến Nghé	07 ngày				
56	Công dân	Đơn tố cáo đề ngày 19/9/2022, có nội dung về xây dựng sai phép của hộ dân liên quan và tố cáo công chức phường Bến Nghé có hành vi bao che, bỏ lơ việc xây dựng sai phép.	Tố cáo	Ủy ban nhân dân phường Bến Nghé				x	

Stt	Họ tên	Nội dung	Loại đơn	Đơn vị giải quyết đơn	Trễ hạn	Không có văn bản trả lời cho công dân về việc xử lý, giải quyết	Không có báo cáo, đề xuất người đứng đầu giải quyết, trả lời	Không làm việc với công dân để xác định nội dung đơn mà tự phân loại đơn tố cáo thành đơn phản ánh	Đơn khiếu nại chuyển thành đơn phản ánh kiến nghị
57	Tập thể cư dân chung cư AQUA1 - Vinhomes Golden River	Kiến nghị về việc tổ chức Hội nghị nhà chung cư bất thường và miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Quản trị chung cư AQUA1 - Vinhomes Golden River, số 2 đường Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé	Phản ánh, kiến nghị	Ủy ban nhân dân phường Bến Nghé			x		
58	Tập thể tiểu thương chợ Tôn Thất Đạm	Kiến nghị xem xét lại mức hỗ trợ đối với tiểu thương chợ Tôn Thất Đạm tại Quyết định số 06/2007/QĐ-UBND về bồi thường và hỗ trợ tái bố trí, di dời, chấm dứt hoạt động chợ Tôn Thất Đạm	Phản ánh, kiến nghị	Ủy ban nhân dân phường Bến Nghé			x		
59	Hoàng Thị Hảo	Kiến nghị Ủy ban nhân dân Quận 1 ban hành quyết định công nhận Ban Quản trị chung cư số 7 đường Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, Quận 1	Phản ánh, kiến nghị	Ủy ban nhân dân phường Bến Nghé	10 ngày		x		
60	Vũ Tường Vân	Kiến nghị được hỗ trợ cho người bị F0 điều trị tại nhà do Covid-19.	Phản ánh, kiến nghị	Ủy ban nhân dân phường Bến Nghé		x			
61	Phạm Ngọc Long và Phan Kim Chi	Phản ánh việc Ủy ban nhân dân phường Bến Nghé không cấp tiền thưởng Tết nguyên đán hằng năm theo quy định (năm 2019, 2020 và 2021)	Phản ánh, kiến nghị	Ủy ban nhân dân phường Bến Nghé		x			

Stt	Họ tên	Nội dung	Loại đơn	Đơn vị giải quyết đơn	Trễ hạn	Không có văn bản trả lời cho công dân về việc xử lý, giải quyết	Không có báo cáo, đề xuất người đứng đầu giải quyết, trả lời	Không làm việc với công dân để xác định nội dung đơn mà tự phân loại đơn tố cáo thành đơn phản ánh	Đơn khiếu nại chuyển thành đơn phản ánh kiến nghị
NĂM 2023									
1	Đỗ Thị Lan Vân	Yêu cầu bà Thủy khắc phục trả lại mặt bằng chiếm dụng	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị			x		
2	Nguyễn Trọng Hào	Xin cứu xét tồn tại phần công rào	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị			x		
3	Phạm Quốc Việt	Không đồng ý nội dung VB về 8 công trình xây dựng trên địa bàn p.NCT	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 10 ngày		x		
4	Võ Ngọc Thịnh	Đề nghị cung cấp thông tin quy hoạch	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 20 ngày		x		
5	Nguyễn Thị Thanh	Phản ánh chậm trễ trong trả lời kiến nghị	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 12 ngày		x		
6	Nguyễn Thị Mai H	Xin xác nhận điều chỉnh số nhà	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 05 tháng		x		
7	Lê Thị Kim Liêng	Xây dựng nhà nhỏ đơn giấy phép xây dựng	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 24 ngày		x		
8	Lê Thị Kim Chính	Đề nghị giữ lại bức tường phía sau nhà 90/88F	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 12 tháng				
9	Trần Thị Ái Loan	Kiến nghị được tự tháo dỡ và khắc phục hậu quả đối với công trình vi phạm	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 5 ngày				

Stt	Họ tên	Nội dung	Loại đơn	Đơn vị giải quyết đơn	Trễ hạn	Không có văn bản trả lời cho công dân về việc xử lý, giải quyết	Không có báo cáo, đề xuất người đứng đầu giải quyết, trả lời	Không làm việc với công dân để xác định nội dung đơn mà tự phân loại đơn tố cáo thành đơn phản ánh	Đơn khiếu nại chuyển thành đơn phản ánh kiến nghị
10	Ban quản trị chung cư 40E Ngô Đức Kế	kiến nghị xem mục đích chung cư	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 20 ngày				
11	Lê Thị Ngọc Anh	Đề nghị xác nhận hiện trạng nhà	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 2 tháng				
12	Cư dân hẻm 457 Trần Hưng Đạo/ Lâm Khải Minh	Đề nghị xem xét điều chỉnh quy hoạch trong khu vực bị hạn chế	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 20 ngày				
13	Hộ dân chung cư 353 Nguyễn Trãi/ Đặng Thị Thúy Nga	Đề nghị ktra lại phân cấp phép xây dựng cho bà Chu Minh Uyên	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 4 tháng				
14	Hoàng Thái Hải	kiến nghị việc nhà kế bên xây coi nới vượt khung	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 4 tháng				
15	Phạm Thị Nga	Yêu cầu tháo dỡ công trình xd không phép của ông Bình, bà Việt trên sân thượng 113 Nguyễn Hữu Cầu	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 4 tháng				
16	Hoàng Vũ Nhân	Xin lắp đặt thang máy	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 20 ngày				
17	Tập thể hộ dân tổ dân phố 47	Việc nâng cấp hẻm và việc xây dựng của nhà 95/32 Nguyễn Thái Học	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 15 ngày				



Stt	Họ tên	Nội dung	Loại đơn	Đơn vị giải quyết đơn	Trễ hạn	Không có văn bản trả lời cho công dân về việc xử lý, giải quyết	Không có báo cáo, đề xuất người đứng đầu giải quyết, trả lời	Không làm việc với công dân để xác định nội dung đơn mà tự phân loại đơn tố cáo thành đơn phản ánh	Đơn khiếu nại chuyển thành đơn phản ánh kiến nghị
18	Chu Thị Thùy Dương	xin chấp thuận tồn tại phần sai phạm	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 02 tháng				
19	Trần Thị Kim Anh	nhà 54 bis NBK trở cửa ra sân chung không phù hợp	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 4 tháng				
20	Phạm Thị Thu Trang	Đăng ký gặp lãnh đạo đề nghị xử lý, quản lý phần diện tích sử dụng chung	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 4 tháng				
21	Phạm Thị Thanh Tâm	Không đồng ý với hướng dẫn thiết kế công trình	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 30 ngày				
22	Lê Quốc Cường	bầu cử và hoạt động của Ban quản trị chung cư 328 võ văn kiệt	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 09 ngày				
23	Ngô Minh Triết	đề nghị trích lục bản sao bản vẽ hiện trạng nhà	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 02 tháng				
24	Trịnh Xuân Thùy	Đơn xin cứu xét giải tỏa việc lấn chiếm vỉa hè	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 10 ngày				
25	Nguyễn Nhứt Thanh	Đề nghị lắp đặt hệ thống năng lượng mặt trời	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 19 ngày				
26	Lê Hồng Phước	Đề nghị thu hồi GPXD	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 20 ngày				

Stt	Họ tên	Nội dung	Loại đơn	Đơn vị giải quyết đơn	Trễ hạn	Không có văn bản trả lời cho công dân về việc xử lý, giải quyết	Không có báo cáo, đề xuất người đứng đầu giải quyết, trả lời	Không làm việc với công dân để xác định nội dung đơn mà tự phân loại đơn tố cáo thành đơn phản ánh	Đơn khiếu nại chuyển thành đơn phản ánh kiến nghị
27	Nguyễn Thị Kim L	xin cứu xét phần diện tích sai phép	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 08 ngày				
28	Đào Thị Liên	xin điều chỉnh nội dung giấy phép xây dựng	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Quản lý đô thị	trễ 2 tháng				
29	Nguyễn Thị Bích Vân	Đơn ngày 07/8/2023, Kiến nghị giải quyết dứt điểm việc cấp GCN quyền , sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu tại địa chỉ 34 Nguyễn Trãi, phường Bến Thành (không liên quan đến nhà 36 Nguyễn Trãi, phường Bến Thành) theo Công văn số 354/UBND-NCPC ngày 03/2/2021 của UBND thành phố	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Tài nguyên và Môi trường	trễ 37 ngày				
30	Trịnh Lâm Khả Thành	Xin cứu xét cấp GCN tại số 286 và 288 Trần Hưng Đạo, phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1 của cha mẹ ông là ông Trịnh Hiền Thanh và bà Lâm Muối	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Tài nguyên và Môi trường	trễ 02 tháng				

Stt	Họ tên	Nội dung	Loại đơn	Đơn vị giải quyết đơn	Trễ hạn	Không có văn bản trả lời cho công dân về việc xử lý, giải quyết	Không có báo cáo, đề xuất người đứng đầu giải quyết, trả lời	Không làm việc với công dân để xác định nội dung đơn mà tự phân loại đơn tố cáo thành đơn phản ánh	Đơn khiếu nại chuyển thành đơn phản ánh kiến nghị
31	Nguyễn Văn Mật	Đơn ngày 30/9/2023 có tiêu đề khiếu nại về việc thời hạn giải quyết nộp thuế, Đề nghị có thông tin về việc thực hiện nghĩa vụ tài chính liên quan đến Công văn số 5519/CCTQ1 ngày 11/5/2023 của Chi cục Thuế Q1	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Tài nguyên và Môi trường		x			
32	Vũ Tố Như	Đơn ngày 01/12/2023, Kiến nghị được đền bù phần tường chung của bức tường phía cuối nhà bà theo mức đề nghị đền bù 0,3m2 là 12.276.968 đồng theo giá mua năm 2018 (nội dung trình bày cụ thể trong đơn).	Phản ánh, kiến nghị	Phòng Tài nguyên và Môi trường		x			
33	Lâm Văn Báo	Phản ánh nhà số 173/11/3 đường Nguyễn Thị Minh Khai làm thấm nước qua hông tường nhà 25/38/14 đường Tôn Thất Tùng	Phản ánh, kiến nghị	Ủy ban nhân dân phường Phạm Ngũ Lão			x		
34	Trương Sa Sanh	Phản ánh việc lắp đặt bảng quảng cáo tại địa chỉ số 226 Công Quỳnh đã và đang lấn chiếm diện tích không gian nhà của ông Sanh	Phản ánh, kiến nghị	Ủy ban nhân dân phường Phạm Ngũ Lão			x		

Stt	Họ tên	Nội dung	Loại đơn	Đơn vị giải quyết đơn	Trễ hạn	Không có văn bản trả lời cho công dân về việc xử lý, giải quyết	Không có báo cáo, đề xuất người đứng đầu giải quyết, trả lời	Không làm việc với công dân để xác định nội dung đơn mà tự phân loại đơn tố cáo thành đơn phản ánh	Đơn khiếu nại chuyển thành đơn phản ánh kiến nghị
35	Nguyễn Kim Nền	Phản ánh nhà số 160/11 đường Bùi Thị Xuân sửa chữa xây dựng lấn chiếm khoảng không gian, trồng cây chảy nước xuống mái tôn nhà số 160/10 đường Bùi Thị Xuân	Phản ánh, kiến nghị	Ủy ban nhân dân phường Phạm Ngũ Lão			x		
36	Nguyễn Văn Nam	Phản ánh Ủy ban nhân dân phường Phạm Ngũ Lão không cấp giấy tờ cách ly để được hưởng trợ cấp Covid	Phản ánh, kiến nghị	Ủy ban nhân dân phường Phạm Ngũ Lão			x		
37	Lý Thị Thanh Thủy	Phản ánh hộ dân tại địa chỉ số 283/15 đường Phạm Ngũ Lão kinh doanh quán Bar, nhà hàng Âm độ gây ồn ào, hút cỏ thâu đêm suốt sáng, để xe máy tràn lan gây ách tắc giao thông, sửa chữa nhà liên tục sau 17h đến đêm muộn gây ảnh hưởng đến hộ dân 283/17 đường Phạm Ngũ Lão và người dân xung quanh	Phản ánh, kiến nghị	Ủy ban nhân dân phường Phạm Ngũ Lão			x		
38	Nguyễn Hoàng Phước	Phản ánh phòng khám quốc tế Việt Đức tại địa chỉ số 156A Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão khám chữa bệnh không đúng quy định	Phản ánh, kiến nghị	Ủy ban nhân dân phường Phạm Ngũ Lão			x		

Stt	Họ tên	Nội dung	Loại đơn	Đơn vị giải quyết đơn	Trễ hạn	Không có văn bản trả lời cho công dân về việc xử lý, giải quyết	Không có báo cáo, đề xuất người đứng đầu giải quyết, trả lời	Không làm việc với công dân để xác định nội dung đơn mà tự phân loại đơn tố cáo thành đơn phản ánh	Đơn khiếu nại chuyển thành đơn phản ánh kiến nghị
39	Nguyễn Phước Miêng	Tường trình về việc tranh chấp hợp đồng thuê nhà tại địa chỉ số 8 đường Nam Quốc Cang, phường Phạm Ngũ Lão	Phản ánh, kiến nghị	Ủy ban nhân dân phường Phạm Ngũ Lão			x		
40	Nguyễn Thị Thanh Yên	Phản ánh ông Phan Quốc Lục tại địa chỉ A401 chung cư 207 Bùi Viện tự ý xây dựng trên khuôn viên sân thượng lô A Chung cư 207 Bùi Viện, bao che cho ông Hải xây dựng sử dụng trái phép phòng ngủ, khu vực sinh hoạt và nấu nướng tại bãi xe	Phản ánh, kiến nghị	Ủy ban nhân dân phường Phạm Ngũ Lão			x		
41	Tô Thị Hồng Sâm	Phản ánh chủ nhà số 132 đường Nguyễn Thái Học xây dựng trái pháp luật và lấn chiếm phần đất người khác	Phản ánh, kiến nghị	Ủy ban nhân dân phường Phạm Ngũ Lão			x		

Stt	Họ tên	Nội dung	Loại đơn	Đơn vị giải quyết đơn	Trễ hạn	Không có văn bản trả lời cho công dân về việc xử lý, giải quyết	Không có báo cáo, đề xuất người đứng đầu giải quyết, trả lời	Không làm việc với công dân để xác định nội dung đơn mà tự phân loại đơn tố cáo thành đơn phản ánh	Đơn khiếu nại chuyển thành đơn phản ánh kiến nghị
42	Nguyễn Ánh Hương	Phản ánh các hộ nhà 179, 183, 185 đường Phạm Ngũ Lão tự ý mở cửa hậu, vứt rác, xả nước thải bần xuống sàn hành lang, trong hành lang thường xuyên có kim tiêm chích ma túy và đồ dùng giữa lối đi hành lang của nhà số 175/2 đường Phạm Ngũ Lão, tạo điều kiện cho muỗi, gián chuột phát triển gây bệnh ô nhiễm	Phản ánh, kiến nghị	Ủy ban nhân dân phường Phạm Ngũ Lão	11 ngày		x		
43	Văn phòng công chứng Hoàng Xuân Ngụ	Đề nghị xác minh nhà số 38 Bùi Viện hiện có cá nhân, tổ chức nào đang mở cửa kinh doanh và nhà đất nêu trên có tranh chấp địa phương hay không?	Phản ánh, kiến nghị	Ủy ban nhân dân phường Phạm Ngũ Lão			x		
44	Võ Phước Toàn	Phản ánh về hành vi sai trái của chấp hành viên Bùi Phú Quý và xin tạm hoãn thi hành án	Phản ánh, kiến nghị	Ủy ban nhân dân phường Phạm Ngũ Lão			x		
45	Nguyễn Thanh Bình	Phản ánh bảng chữ quảng cáo tại khách sạn PHARAON địa chỉ số 102/1 đường Công Quỳnh rơi xuống gây ảnh hưởng đến người dân	Phản ánh, kiến nghị	Ủy ban nhân dân phường Phạm Ngũ Lão			x		



Stt	Họ tên	Nội dung	Loại đơn	Đơn vị giải quyết đơn	Trễ hạn	Không có văn bản trả lời cho công dân về việc xử lý, giải quyết	Không có báo cáo, đề xuất người đứng đầu giải quyết, trả lời	Không làm việc với công dân để xác định nội dung đơn mà tự phân loại đơn tố cáo thành đơn phản ánh	Đơn khiếu nại chuyển thành đơn phản ánh kiến nghị
46	Các hộ dân 186/9, 186/10, 186/14, 186/16, 186/17 và 186/18 đường Bùi Viện	Đề nghị có biện pháp xử lý vấn đề hộ dân tại địa chỉ 186/13 Bùi Viện lấn chiếm đường đi chung, đậu xe giữa đường chắn không cho xe qua lại, bày bàn ghế ra giữa hẻm ăn nhậu từ 20 giờ tối hôm trước đến 04 giờ sáng hôm sau và diễn ra mỗi ngày; gây tình trạng ồn ào, mất an ninh trật tự, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần, cuộc sống sinh hoạt và công việc của các hộ dân lân cận	Phản ánh, kiến nghị	Ủy ban nhân dân phường Phạm Ngũ Lão			x		
47	Lê Hoàng Sơn	Phản ánh ông Mai Văn Rếp tự ý xây dựng không phép dãy nhà chắn ngang chung cư số 12 Trần Hưng Đạo, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 gây thiếu gió và ánh sáng.	Phản ánh, kiến nghị	Ủy ban nhân dân phường Phạm Ngũ Lão			x		
48	Nguyễn Thị Thu	Đề nghị tiến hành kiểm tra giấy phép xây dựng đối với công trình xây dựng lấn hẻm 28 Bùi Viện của nhà 26 và 28/2A Bùi Viện; buộc tháo dỡ phần diện tích xây dựng trái phép trả lại diện tích cho hẻm 28 Bùi Viện	Phản ánh, kiến nghị	Ủy ban nhân dân phường Phạm Ngũ Lão			x		

Stt	Họ tên	Nội dung	Loại đơn	Đơn vị giải quyết đơn	Trễ hạn	Không có văn bản trả lời cho công dân về việc xử lý, giải quyết	Không có báo cáo, đề xuất người đứng đầu giải quyết, trả lời	Không làm việc với công dân để xác định nội dung đơn mà tự phân loại đơn tố cáo thành đơn phản ánh	Đơn khiếu nại chuyển thành đơn phản ánh kiến nghị
49	Lâm Chí Thanh	Đề nghị Ủy ban nhân dân Quận 1 và phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 xem xét chỉ đạo Ban Quản trị và Chủ đầu tư thực hiện một số nội dung liên quan đến Hội nghị nhà chung cư Tòa nhà International Plaza	Phản ánh, kiến nghị	Ủy ban nhân dân phường Phạm Ngũ Lão			x		
50	Đỗ Thanh Sang	Phản ánh liên quan đến Quán Khè Food Garden, địa chỉ số 01 đường Nam Quốc Cang, phường Phạm Ngũ Lão gây tiếng ồn lớn, mùi khói thuốc shisa gây ảnh hưởng đến giấc ngủ, đời sống sinh hoạt của người dân đang sinh sống trong khu vực	Phản ánh, kiến nghị	Ủy ban nhân dân phường Phạm Ngũ Lão	13 ngày		x		
51	Nguyễn Hồng Giang	Phản ánh nhà số 25/38/3 đường Tôn Thất Tùng, phường Phạm Ngũ Lão xây dựng lấn chiếm sân chung	Phản ánh, kiến nghị	Ủy ban nhân dân phường Phạm Ngũ Lão			x		
52	Nguyễn Thị Túy Trinh	Xin cứu xét hoãn nghĩa vụ quân sự cho con	Phản ánh, kiến nghị	Ủy ban nhân dân phường Phạm Ngũ Lão			x		

Stt	Họ tên	Nội dung	Loại đơn	Đơn vị giải quyết đơn	Trễ hạn	Không có văn bản trả lời cho công dân về việc xử lý, giải quyết	Không có báo cáo, đề xuất người đứng đầu giải quyết, trả lời	Không làm việc với công dân để xác định nội dung đơn mà tự phân loại đơn tố cáo thành đơn phản ánh	Đơn khiếu nại chuyển thành đơn phản ánh kiến nghị
53	Lê Thị Ngọc Bích	Phản ánh ngân hàng BIDV	Phản ánh, kiến nghị	Ủy ban nhân dân phường Phạm Ngũ Lão			x		
54	Tăng Cẩm Minh	Phản ánh tiếng ồn	Phản ánh, kiến nghị	Ủy ban nhân dân phường Phạm Ngũ Lão			x		
55	Nguyễn Thị Hương Xuân	Phản ánh mùi khó chịu	Phản ánh, kiến nghị	Ủy ban nhân dân phường Phạm Ngũ Lão			x		
56	Công ty TNHH TMDV Cobeya Cobe	Phản ánh công ty Quang Huy xây dựng công trình tại địa chỉ 26-28 HBT gây ảnh hưởng	Phản ánh, kiến nghị	Ủy ban nhân dân phường Bến Nghé			x		
57	Ông Nguyễn Cao Trí (đề ngày 10 tháng 2 năm 2023),	Kiến nghị xem xét xử lý kỷ luật cán bộ Nguyễn Minh Quang và lãnh đạo phụ trách xây dựng của UBND phường Bến Nghé vì có hành vi thiếu tinh thần trách nhiệm trong thi hành công vụ và có dấu hiệu bao che sai phạm...	Phản ánh, kiến nghị	Ủy ban nhân dân phường Bến Nghé			x		

Stt	Họ tên	Nội dung	Loại đơn	Đơn vị giải quyết đơn	Trễ hạn	Không có văn bản trả lời cho công dân về việc xử lý, giải quyết	Không có báo cáo, đề xuất người đứng đầu giải quyết, trả lời	Không làm việc với công dân để xác định nội dung đơn mà tự phân loại đơn tố cáo thành đơn phản ánh	Đơn khiếu nại chuyển thành đơn phản ánh kiến nghị
58	Hoàng Quyết Hùng	Phản ánh việc Công ty TNHH CNSX&TM Quang Huy xây dựng công trình gây ảnh hưởng	Phản ánh, kiến nghị	Ủy ban nhân dân phường Bến Nghé			x		
59	Phạm Bảo Đạt	Phản ánh nhà 19 Bis NTMK bít lối đi chung bằng vật liệu kim loại không mở ra được	Phản ánh, kiến nghị	Ủy ban nhân dân phường Bến Nghé			x		
60	Bùi Thép	Phản ánh liên quan đến việc xác minh hồ sơ cấp GCN đối với căn nhà 25/32 Nguyễn Bình Khiêm	Phản ánh, kiến nghị	Ủy ban nhân dân phường Bến Nghé			x		
61	Vũ Ngọc Tú	Tranh chấp hợp đồng hợp tác kinh doanh tại một phần mặt bằng ga cao tốc Bạch Đằng	Phản ánh, kiến nghị	Ủy ban nhân dân phường Bến Nghé			x		
62	Tổng Công ty thủy sản Việt Nam – Công ty Cổ phần	Tranh chấp hợp đồng thuê nhà với Công ty TNHH TM Phan Thành Akuruhi	Phản ánh, kiến nghị	Ủy ban nhân dân phường Bến Nghé			x		
63	Công dân (đơn đề ngày 29/11/2022)	Đơn tố cáo lần 3 về hành vi xây dựng sai phép của hộ dân liên quan và hành vi bao che của cán bộ phường	Tố cáo	Ủy ban nhân dân phường Bến Nghé				x	
64	Công dân (đơn đề ngày 10/04/2023)	Đơn tố cáo lần 3 về hành vi xây dựng sai phép của hộ dân liên quan và hành vi bao che của cán bộ phường	Tố cáo	Ủy ban nhân dân phường Bến Nghé				x	

PHỤ LỤC 4
DANH SÁCH 93 RẼO ĐẤT DÔI DƯ DO ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 1
QUẢN LÝ TRÊN ĐỊA BÀN

(Đính kèm Kết luận thanh tra số 408 /KL-TTTP-P1 ngày 24 tháng 10 năm 2024
của Thanh tra Thành phố)

A. DANH SÁCH RẼO ĐẤT BỊ LẤN CHIẾM SỬ DỤNG: 02 rẻo

STT	Địa chỉ rẻo đất		Phường	Diện tích (m ²)
	Số cũ	Số mới		
01	Nhà 53/112/15C Trần Khánh Dư (sau miếu), (bên phải nhà 53/112/77 Trần Khánh Dư)		Tân Định	18,8
02	Hông nhà 214/19/26 Ng Văn Nguyễn	Cạnh nhà 377 Hoàng Sa + giáp miếu	Tân Định	13,17

B. DANH SÁCH RẼO ĐẤT LÁT GẠCH SỬ DỤNG LÀM LỀ ĐƯỜNG, NHU CẦU CÔNG CỘNG: 80 rẻo

STT	Địa chỉ rẻo đất		Phường	Diện tích (m ²)
	Số cũ	Số mới		
1	Cạnh nhà 246A Đinh Tiên Hoàng + 52/13 Nguyễn Huy Tự	Giáp nhà 113-115 Hoàng Sa, lối đi từ chân cầu Bông xuống	Đa Kao	69,8
2	Trước nhà 18 Nguyễn Huy Tự	119 Hoàng Sa	Đa Kao	28,5
3	Trước nhà 12/1; 12/3 đến 12/6 Nguyễn Huy Tự	105,105A,107 107A Hoàng Sa	Đa Kao	35,3
4	Hông nhà 120/6A Mai Thị Lựu	101 Hoàng Sa	Đa Kao	59,8
5	Bên hông nhà 50 Ng Bình Khiêm	95C Hoàng Sa	Đa Kao	11,1
6	Trước nhà 36/5 và 46/4 Nguyễn Bình Khiêm (nd)	95 Hoàng Sa	Đa Kao	48,6

7	Trước nhà 36/12 Ng Bình Khiêm (nd)	93-95 Hoàng Sa	Đa Kao	34,2
8	Sau nhà 233B Đinh Tiên Hoàng	117 Hoàng Sa	Tân Định	15.60
9	Khu vực công xã Cầu Bông	179 Hoàng Sa	Tân Định	44.40
10	Trước nhà 12/8 Trần Quang Khải	123 Hoàng Sa	Tân Định	2.20
11	Nhà 12/5 Trần Quang Khải	127 Hoàng Sa	Tân Định	16.50
12	Nhà 24/12A Trần Quang Khải	127B Hoàng Sa	Tân Định	10.80
13	Nhà 24/12 Trần Quang Khải	127C Hoàng Sa	Tân Định	13.60
14	Trước nhà 24/8-10-6 Trần Quang Khải	127E Hoàng Sa	Tân Định	40.90
15	Nền nhà 24/38 + nhà 24/42 TQK đất trống	131 Hoàng Sa	Tân Định	34.10
16	Nhà 24/98-/100-/102 Trần Quang Khải	135A-B-C Hoàng Sa	Tân Định	16.70
17	Nền nhà 54/50/35 Trần Quang Khải (TRƯỚC 54/50/39 Trần Quang Khải)	137B Hoàng Sa	Tân Định	14.50
18	Nhà 54/50/39 Trần Quang Khải	137B Hoàng Sa	Tân Định	12.00
19	Hông nhà 68/54/46 Trần Quang Khải	143A Hoàng Sa	Tân Định	5.80
20	Nhà 68/17B Trần Quang Khải (Trước nhà 68/54/40 Trần Quang Khải)	141A Hoàng Sa	Tân Định	14.70
21	Trước nhà 68/54/48A Trần Quang Khải	145A Hoàng Sa	Tân Định	3.60
22	Nhà 68/54/24 Trần Quang Khải	147 Hoàng Sa	Tân Định	43.1
23	Hông nhà 68/56/8 Trần Quang Khải	149A Hoàng Sa	Tân Định	21.00

24	Trước nhà 68/56/16 Trần Quang Khải	151 Hoàng Sa	Tân Định	4.10
25	Trước nhà 68/56/8A Trần Quang Khải, 68/66/12 Trần Quang Khải)	151A Hoàng Sa	Tân Định	9.30
26	Hông nhà 68/66/16A Trần Quang Khải	151B Hoàng Sa	Tân Định	4.20
27	Trước nhà 68/66/20A Trần Quang Khải	153 Hoàng Sa	Tân Định	3.40
28	Trước nhà 68/66/20 Trần Quang Khải	155B Hoàng Sa	Tân Định	9.80
29	Trước nhà 68/66/22 Trần Quang Khải	155A Hoàng Sa	Tân Định	12.90
30	Nền nhà 68/66/24 Trần Quang Khải (giải tòa phần sân)	155 Hoàng Sa	Tân Định	4.30
31	Nhà 68/90D Trần Quang Khải	155G Hoàng Sa	Tân Định	23.00
32	Nhà không số bên hông nhà 68/90B Trần Quang Khải	155H Hoàng Sa	Tân Định	18.3
33	Nền nhà 68/100C Trần Quang Khải (hông nhà 68/100/6 Trần Quang Khải)	159 Hoàng Sa	Tân Định	4.10
34	Hông nhà 68/100B Trần Quang Khải	161 Hoàng Sa	Tân Định	26.20
35	Sau nhà 68/134C-E-F và 68/188A Trần Quang Khải	163 Hoàng Sa	Tân Định	66.30
36	Hông nhà 68/201 Trần Quang Khải	167 Hoàng Sa	Tân Định	10.10
37	Sau nhà 53/112/39 Trần Khánh Dư	173A Hoàng Sa	Tân Định	16.60
38	Nhà 53/112/13 TKD đến 53/112/29A Trần Khánh Dư	173D Hoàng Sa	Tân Định	42.30
39	Sau nhà 53/81 Trần Khánh Dư	175B Hoàng Sa	Tân Định	3.80
40	Nhà 110/26 Trần Khắc Chân		Tân Định	32.7

41	Hông nhà 110/19 Trần Khắc Chân (rèo đất 110/21 Trần Khắc Chân)	185 Hoàng Sa	Tân Định	18.6
42	Hông nhà 118/16 Trần Khắc Chân (sau nhà 110/17 Trần Khắc Chân)	185B Hoàng Sa	Tân Định	10.5
43	Sau nhà 118/3 Trần Khắc Chân	187B Hoàng Sa	Tân Định	3.30
44	Sau nhà 118/1 Trần Khắc Chân	187C Hoàng Sa	Tân Định	7.20
45	Hông nhà 124 Trần Khắc Chân	189 Hoàng Sa	Tân Định	5.90
46	Hông nhà 109/2/6 Trần Khắc Chân	191 Hoàng Sa	Tân Định	18.70
47	Hông nhà 109/2/5 Trần Khắc Chân	193 Hoàng Sa	Tân Định	15.60
48	Nền nhà 109/6/6 Trần Khắc Chân	195 Hoàng Sa	Tân Định	20.10
49	Nhà 53/1/48 Trần Khắc Chân	197 Hoàng Sa	Tân Định	1.50
50	Nhà 53/1/38 Trần Khắc Chân	207 Hoàng Sa	Tân Định	1.80
51	Hông nhà 57 Trần Nhật Duật	219 Hoàng Sa	Tân Định	9.10
52	Hông nhà 36 Trần Nhật Duật	221 Hoàng Sa	Tân Định	11.80
53	Hông nhà 34I Trần Khánh Dư	231 Hoàng Sa	Tân Định	25.60
54	Hông nhà 212/112A Nguyễn Văn Nguyễn + trước nhà 212/114 Nguyễn Văn Nguyễn	239-241 Hoàng Sa	Tân Định	69.70
55	Hẻm giữa hai nhà 212/116 - 212/118 Nguyễn Văn Nguyễn		Tân Định	6.9
56	Sau nhà 212/118 Nguyễn Văn Nguyễn	245 Hoàng Sa	Tân Định	7.90
57	Nhà 212/158/260 Nguyễn Văn Nguyễn	249 Hoàng Sa	Tân Định	31.40
58	Nền nhà 212/158/260A Nguyễn Văn Nguyễn	251 Hoàng Sa	Tân Định	26.20

59	Nhà 212/158/120A Nguyễn Văn Nguyễn (hông nhà 212/158/120)		Tân Định	34.1
60	Sau nhà 212/158/122D Nguyễn Văn Nguyễn	283 Hoàng Sa	Tân Định	14.00
61	Nhà 212/158/116B Nguyễn Văn Nguyễn	285 Hoàng Sa	Tân Định	41.5
62	Sau nhà 212/158/92A-92-74 Nguyễn Văn Nguyễn	295-295B Hoàng Sa	Tân Định	45.10
63	Nhà 212/158/72 Nguyễn Văn Nguyễn	295C Hoàng Sa	Tân Định	14.40
64	Sau nhà 212/158/46 Nguyễn Văn Nguyễn		Tân Định	2.50
65	Sau nhà 212/158/44 Nguyễn Văn Nguyễn	301A Hoàng Sa	Tân Định	4.60
66	Sau nhà 212/158/34B Nguyễn Văn Nguyễn	305 Hoàng Sa	Tân Định	2.50
67	Sau nhà 212/158/36 Nguyễn Văn Nguyễn	301D Hoàng Sa	Tân Định	6.20
68	Sau nhà 212/158/38B Nguyễn Văn Nguyễn	303C Hoàng Sa	Tân Định	4.60
69	Sau nhà 212/170/46 Nguyễn Văn Nguyễn	305 Hoàng Sa	Tân Định	3,8
70	Sau nhà 212/170/56 Nguyễn Văn Nguyễn	313 Hoàng Sa	Tân Định	13,2
71	Hông nhà 212/170/58 Nguyễn Văn Nguyễn	315 Hoàng Sa	Tân Định	5,7
72	Sau nhà 212/170/62 Nguyễn Văn Nguyễn	317 Hoàng Sa	Tân Định	5,9
73	Sau nhà 212/170/64 Nguyễn Văn Nguyễn	319 Hoàng Sa	Tân Định	5,4
74	Sau nhà 212/170/64A Nguyễn Văn Nguyễn	321 Hoàng Sa	Tân Định	4,3
75	Nền nhà 212/170/70A Nguyễn Văn Nguyễn (sau nhà 212/170/52 Nguyễn Văn Nguyễn)	325 Hoàng Sa giáp hẻm 212/170/76	Tân Định	20,4
76	Hẻm trước nhà 212/170/76 Nguyễn Văn Nguyễn	327 Hoàng Sa	Tân Định	24,4

77	Hông nhà 212/165 Nguyễn Văn Nguyễn	Giáp nhà 341 Hoàng Sa	Tân Định	13,4
78	Nền nhà 212/123 Nguyễn Văn Nguyễn	Giáp nhà 353 Hoàng Sa	Tân Định	26,1
79	Nhà 480C-480D Hai Bà Trưng	Trước nhà 385A – 385 Hoàng Sa	Tân Định	6,4
80	Nền nhà 480 và 480B2 Hai Bà Trưng	Giáp chân cầu Kiệu đã giải tỏa làm đường dẫn vào đường Hoàng Sa	Tân Định	36,3

C. DANH SÁCH RẼO ĐẤT SỬ DỤNG LÀM CÔNG VIÊN, MẢNG XANH: 05 rẻo

STT	Địa chỉ		Phường	Hiện trạng	Diện tích (m ²)	Đơn vị sử dụng
	Số cũ	Số mới				
01	Trước nhà 68/90B Trần Quang Khải (nền nhà 68/96) đất trống hông nhà 68/142A)	157B Hoàng Sa	Tân Định	Trồng, trồng cây xanh	70.7	
02	Sau nhà 68/253 Trần Quang Khải (ĐỢT 1) (trước nhà 68/257 Trần Quang Khải)	171 Hoàng Sa	Tân Định	Trồng, công viên, máy tập thể dục	111.70	
03	Nền nhà 212/166 đến nhà 212/184 Nguyễn Văn Nguyễn	243 Hoàng Sa	Tân Định	Hiện trạng làm công viên, trồng cây xanh	236.8	
04	Sau 212/158/248B - 254 - 246 Nguyễn Văn Nguyễn	259 Hoàng Sa	Tân Định	Trồng, nền xi măng, cây xanh, mái bạt	60.3	
05	Nhà 212/158/110 Nguyễn Văn Nguyễn	Bên hông nhà 285 Hoàng Sa	Tân Định	Trồng, cây xanh	110.40	

D. DANH SÁCH RẼO ĐẤT PHƯỜNG ĐA KAO, TÂN ĐỊNH QUẢN LÝ: 06 rẻo

STT	Địa chỉ		Phường	Hiện trạng	Diện tích (m ²)	Đơn vị sử dụng
	Số cũ	Số mới				
01	Nhà WC công cộng cạnh nhà 61/15 Nguyễn Bình Khiêm	99 Hoàng Sa	Đa Kao	Hiện là Nhà trệt	79,3	Do UBND phường làm kho của Đội

						TTĐT phường
02	Nhà 54/79-90 Trần Quang Khải + nền nhà 54/50/13 Trần Quang Khải (Cạnh nhà 54/49)	139 Hoàng Sa	Tân Định	Nhà, chốt dân phòng	49.9	UBND Phường sử dụng
03	Nhà 68/225 Trần Quang Khải (trước nhà 68/201 Trần Quang Khải)	167C Hoàng Sa	Tân Định	trụ sở khu phố, đang sử dụng	24.10	UBND phường quản lý
04	Nền nhà 212/158/262 Nguyễn Văn Nguyễn	245 Hoàng Sa	Tân Định	Làm nhà cộng đồng	66.6	UBND phường quản lý
05	Nhà 53/112/15B Trần Khánh Dư (bên phải nhà 53/112/57 Trần Khánh Dư)		Tân Định	Trống, nền gạch công viên	35.4	UBND phường quản lý
06	Nhà 212/158/34A Nguyễn Văn Nguyễn		Tân Định	Nhà, trống, mái tole,	36.20	Phường quản lý

PHỤ LỤC 5
DANH SÁCH CÁC ĐỊA CHỈ NHÀ, ĐẤT CHƯA THỰC HIỆN ĐÚNG PHƯƠNG ÁN ĐƯỢC DUYỆT, BỊ CHIẾM DỤNG, ĐỂ TRỐNG
DO ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 1 QUẢN LÝ

(Đính kèm Kết luận thanh tra số **408** /KL-TTTP-P1 ngày **24** tháng 10 năm 2024 của Thanh tra Thành phố)

Số TT	Đơn vị quản lý	Đơn vị sử dụng	Địa chỉ nhà, đất	Hiện trạng tại khi phê duyệt phương án	Hồ sơ pháp lý về nhà, đất						Phương án phê duyệt của UBND Thành phố (Ghi rõ số văn bản phê duyệt của UBND TP)	Hiện trạng sử dụng hiện nay
					QĐ xác lập sở hữu nhà nước		QĐ giao/thuê đất		Giấy chứng nhận quyền sử dụng			
					Số	Ngày	Số	Ngày	Số	Ngày		
1	2	3	4	5	6						7	8
A. 19 ĐỊA CHỈ NHÀ, ĐẤT CHƯA THỰC HIỆN ĐÚNG PHƯƠNG ÁN ĐƯỢC DUYỆT												
1	UBND Quận 1	Văn phòng UBND Quận 1	70C Nguyễn Huệ (trệt)	Hiệu ảnh Phương Quỳnh.	6702/QĐ_UBND	22/12/2016					Bán đấu giá nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy hoạch của thành phố. UBND quận 1 có trách nhiệm chấm dứt ngay việc cho thuê theo quy định tại QĐ 09. (Công văn số 4511/UBND-TM ngày 13/9/2010 của UBND TP)	Trống
2	UBND Quận 1	Phòng Tài chính kế hoạch	19/3 Trần Đình Xu (trệt)	Có 01 hộ dân đang ở từ năm 2001	35865/QĐ-UB	26/7/1994					Bán đấu giá nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy hoạch của thành phố. UBND quận 1 có trách nhiệm di dời 01 hộ gia đình đang ở (Công văn số 4511/UBND-TM ngày 13/9/2010 của UBND TP)	Có hộ dân chiếm dụng đang ở
3	UBND Quận 1	UBND phường	212/27A/1 Nguyễn Văn Nguyễn	Đề trống							Bán đấu giá và chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy hoạch của thành phố. (Công văn số 4511/UBND-TM ngày 13/9/2010 của UBND TP)	Trống
4	UBND Quận 1	Đoàn phường Tân Định	188 Trần Quang Khải	Nhà trệt, gác lửng, hiện do cá nhân sử dụng	69346/QĐ-UB	11/11/1195					Đề nghị UBND Quận 1 thu hồi để bán đấu giá nhà và chuyển nhượng QĐSD (Công văn số 4511/UBND-TM ngày 13/9/2010 của UBND TP)	Có hộ dân chiếm dụng
5	UBND Quận 1	Trường TH Kết Đoàn	47 Bùi Thị Xuân	Trường học, nhà 01 trệt 02 lầu (có 01 hộ gđ ở phía sau tầng trệt và tầng một)	56174/QĐ-UBND	06/1/1995					Bán đấu giá nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy hoạch của thành phố (học sinh sẽ chuyển về học tại cơ sở chính của trường số 2B Lưu Hữu Khánh). UBND Quận 1 có trách nhiệm di dời 01 hộ dân ở phía sau tầng trệt và tầng một (Công văn số 4511/UBND-TM ngày 13/9/2010 của UBND TP)	Phía trước nhà để trống, phía sau bị chiếm dụng

Số TT	Đơn vị quản lý	Đơn vị sử dụng	Địa chỉ nhà, đất	Hiện trạng tại khi phê duyệt phương án	Hồ sơ pháp lý về nhà, đất						Phương án phê duyệt của UBND Thành phố (Ghi rõ số văn bản phê duyệt của UBND TP)	Hiện trạng sử dụng hiện nay
					QĐ xác lập sở hữu nhà nước		QĐ giao/thuê đất		Giấy chứng nhận quyền sử dụng			
					Số	Ngày	Số	Ngày	Số	Ngày		
6	UBND Quận 1	Phường Đội	78 Ngô Đức Kế	Quận giải trình: là trụ sở phường đội cũ, sau khi phường đội dời về 29 Nguyễn Trung Ngạn nên bố trí tạm MB này làm kho chứa tang vật cho Phòng VH TT và TDDTT của Quận			6785/QĐ-UBND	18/12/2013	CT2942/8	31/12/2013	Bán đấu giá và chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy hoạch của thành phố. '- Tạm sử dụng chờ thực hiện dự án khu từ giác Nguyễn Huệ- Hồ Tung Mậu- Huỳnh Thúc Kháng (theo Công văn 2261/UBND-ĐTMT ngày 19/5/2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố)	Trung tâm học tập cộng đồng
7	UBND Quận 1	Đoàn thể Phường	54 Nguyễn Thái Học	trụ sở khối đoàn thể	9200/QĐ-UB	15/3/1994					Bán đấu giá nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất (khỏi Đoàn thể sẽ dời về trụ sở UBND phường Cầu Ông Lãnh đang được xây dựng tại số 58-60 Nguyễn Thái Học, quận 1) (Công văn số 4511/UBND-TM ngày 13/9/2010 của UBND TP)	Trung tâm học tập cộng đồng
8	UBND Quận 1	Kho tang vật	145 Bến Chương Dương (Số mới 200 Võ Văn Kiệt)	Kho tang vật (kho tang vật sẽ dời về mặt bằng số 53B Trần Quang Khải)							Bán đấu giá nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy hoạch của thành phố. (Công văn số 4511/UBND-TM ngày 13/9/2010 của UBND TP)	Trống
9	UBND Quận 1	Phường đội	519 Trần Hưng Đạo	Trụ sở phường đội	76314/QĐ-UB	12/7/1997					Bán đấu giá nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất nếu phù hợp với quy hoạch của Thành phố (phường đội sẽ di dời về 23 Trần Đình Xu, quận 1) (Công văn số 4511/UBND-TM ngày 13/9/2010 của UBND TP)	Kho để chứa đồ văn hóa của phường

Số TT	Đơn vị quản lý	Đơn vị sử dụng	Địa chỉ nhà, đất	Hiện trạng tại khi phê duyệt phương án	Hồ sơ pháp lý về, nhà, đất						Phương án phê duyệt của UBND Thành phố (Ghi rõ số văn bản phê duyệt của UBND TP)	Hiện trạng sử dụng hiện nay
					QĐ xác lập sở hữu nhà nước		QĐ giao/thuê đất		Giấy chứng nhận quyền sử dụng			
					Số	Ngày	Số	Ngày	Số	Ngày		
10	UBND Quận 1	Trường MN Cô Giang	12 Hồ Hảo Hớn	- Phần diện tích phía trước, bên trái từ ngoài nhìn vào: hiện đang để trống. - Phần diện tích phía trước, bên phải từ ngoài nhìn vào (khoảng 35,28m2): do bà Nguyễn Thị Nga đang sử dụng. - Phần diện tích phía sau (diện tích đất khoảng 25,29m2): bà Lê Thị Ba đã sang nhượng bất hợp pháp cho bà Nguyễn Thị Nga.							Bán đấu giá nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất nếu phù hợp quy hoạch của thành phố. UBND Quận 1 có trách nhiệm đi dời hộ bà Nguyễn Thị Nga ra khỏi khuôn viên nhà đất (Công văn số 4550/UBND-TM ngày 15/9/2011 của UBND TP)	Phía trước để trống, phía sau bị chiếm dụng
11	UBND Quận 1	Trung tâm y tế phường Tân Định	214/19/27 Nguyễn Văn Nguyễn	Sử dụng làm trạm y tế (Trạm y tế phường Tân Định đang XD tại số 64 Trần Quang Khải)							Bán đấu giá và chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy hoạch của thành phố. (Công văn số 4511/UBND-TM ngày 13/9/2010 của UBND TP)	Trống
12	UBND Quận 1	Công an Phường Tân Định	62 Bà Lê Chân	Trụ sở Công an Phường Tân Định							Bán đấu giá nhà và chuyển nhượng QSDĐ nếu phù hợp quy hoạch của Thành phố, sau khi trụ sở công an Phường Tân Định dời về số 8 Trần Nhật Duật. (Công văn số 4550/UBND-TM ngày 15/9/2011 của UBND TP)	Trụ sở Công an phường
13	UBND Quận 1	Đoàn thể Phường	291 Trần Hưng Đạo	Nhà trệt, 1 lầu đang sử dụng làm trụ sở khối Đoàn thể Phường Cô Giang	70799/QĐ-UBND	22/6/1996					Bán đấu giá nhà và chuyển nhượng QSDĐ theo quy hoạch của thành phố (Trung tâm học tập cộng đồng phường sẽ dời về trụ sở UBND Phường Cô Giang tại 59 Hồ Hảo Hớn) (Công văn số 4550/UBND-TM ngày 15/9/2011)	Trung tâm học tập cộng đồng
14	UBND Quận 1	Mặt trận phường	457/32 Nguyễn Cảnh Chân	Trụ sở MTTQ phường			6785/QĐ-UBND	18/12/2013	CT2942/1	31/12/2013	Tiếp tục sử dụng theo quy hoạch của thành phố Công văn số 2499/UBND-TM ngày 24/5/2016 của UBND Thành phố chấp thuận bán đấu giá nhà và chuyển nhượng QSDĐ theo quy hoạch của Thành phố (thay vì tiếp tục sử dụng theo quy hoạch của Thành phố)	Trụ sở Khối vận

Số TT	Đơn vị quản lý	Đơn vị sử dụng	Địa chỉ nhà, đất	Hiện trạng tại khi phê duyệt phương án	Hồ sơ pháp lý về nhà, đất						Phương án phê duyệt của UBND Thành phố (Ghi rõ số văn bản phê duyệt của UBND TP)	Hiện trạng sử dụng hiện nay
					QĐ xác lập sở hữu nhà nước		QĐ giao/thuê đất		Giấy chứng nhận quyền sử dụng			
					Số	Ngày	Số	Ngày	Số	Ngày		
15	UBND Quận 1	Nhà văn hóa Phường	476 Võ Văn Kiệt (Số cũ 288 Bến Chương Dương)	Nhà văn hóa phường	24550/QĐ-UB	31/5/1994					Tiếp tục sử dụng nhà, đất số 288 đường Bến Chương Dương, phường Cầu Kho, Quận 1 làm trụ sở làm việc của Văn phòng Đảng ủy và Khối Dân vận phường Cầu Kho (Công văn số 2499/UBND-TM ngày 24/5/2016 của UBND TP)	Trụ sở Ban chỉ huy Quân sự phường Cầu Kho
16	UBND Quận 1	Hội LHPN (Trường nuôi dạy trẻ suy dinh dưỡng)	134 Bùi Thị Xuân	Trường nuôi dạy trẻ suy dinh dưỡng							Tiếp tục sử dụng theo quy hoạch của thành phố (Công văn số 4511/UBND-TM ngày 13/9/2010 của UBND TP)	Trường tiểu học Khai Minh
17	UBND Quận 1	Trường MN Tuổi Hồng	32-34 Cô Giang	Trụ sở Thanh tra xây dựng quận	41570/QĐ-UB (CĂN 32)	21/9/1994	6793/QĐ-UBND	27/12/2016			Điều chuyển cho thanh tra xây dựng quận để làm trụ sở làm việc (Công văn số 3551/UBND-TM ngày 15/7/2013 của UBND TP)	Trường MN Tuổi Hồng
18	UBND Quận 1	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên	125-127 Lê Thị Hồng Gấm	Trường học (Quyết định số 3530/QĐ-UBND ngày 14/8/2010 của UBND TP)			3512/QĐ-UBND	29/6/2013	CT2677	04/11/2013	Tiếp tục sử dụng theo quy hoạch của thành phố (Công văn số 4511/UBND-TM ngày 13/9/2010 của UBND TP)	Không hoạt động
19	UBND Quận 1	Trường MN Cô Giang	69-71 Hồ Hảo Hớn	Trụ sở UBND phường	41531/QĐ-UB(căn 69), 41583/QĐ-UBND (Căn 71)	21/9/1994					* Trụ sở làm việc của Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất và Phòng Tài nguyên và Môi trường làm trụ sở tạm * Ngày 24/5/2016, UBND Thành phố có Công văn số 2499/UBND-TM chấp thuận cho UBND Quận 1 tiếp tục sử dụng làm Trường Mầm non Cô Giang (thay vì bán đấu giá nhà và chuyển nhượng QSĐĐ)	Đề trống

04 ĐỊA CHỈ NHÀ, ĐẤT BỊ CHIẾM DỤNG

1	UBND Quận 1	Phòng Tài chính kế hoạch	19/3 Trần Đình Xu (trệt)	Có 01 hộ dân đang ở từ năm 2001	35865/QĐ-UB	26/7/1994						Có hộ dân chiếm dụng đang ở
2	UBND Quận 1	Đoàn phường Tân Định	188 Trần Quang Khải	Nhà trệt, gác lửng, hiện do cá nhân sử dụng	69346/QĐ-UB	11/11/1995						Có hộ dân chiếm dụng đang ở

Số TT	Đơn vị quản lý	Đơn vị sử dụng	Địa chỉ nhà, đất	Hiện trạng tại khi phê duyệt phương án	Hồ sơ pháp lý về, nhà, đất						Phương án phê duyệt của UBND Thành phố (Ghi rõ số văn bản phê duyệt của UBND TP)	Hiện trạng sử dụng hiện nay
					QĐ xác lập sở hữu nhà nước		QĐ giao/thuê đất		Giấy chứng nhận quyền sử dụng			
					Số	Ngày	Số	Ngày	Số	Ngày		
3	UBND Quận 1	Trường MN Cô Giang	12 Hồ Hảo Hớn	- Phần diện tích phía trước, bên trái từ ngoài nhìn vào: hiện đang để trống. - Phần diện tích phía trước, bên phải từ ngoài nhìn vào (khoảng 35,28m ²): do bà Nguyễn Thị Nga đang sử dụng. - Phần diện tích phía sau (diện tích đất khoảng 25,29m ²): bà Lê Thị Ba đã sang nhượng bất hợp pháp cho bà Nguyễn Thị Nga.								Có hộ dân chiếm dụng đang ở
4	UBND Quận 1	Trường TH Kết Đoàn	47 Bùi Thị Xuân	Trường học, nhà 01 trệt 02 lầu (có 01 hộ gđ ở phía sau tầng trệt và tầng một)	56174/QĐ-UBND	06/1/1995						Có hộ dân chiếm dụng đang ở

13 ĐỊA CHỈ NHÀ, ĐẤT ĐỂ TRỐNG

1	UBND Quận 1	UBND phường	212/27A/1 Nguyễn Văn Nguyễn	Để trống							Bán đấu giá và chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy hoạch của thành phố. (Công văn số 4511/UBND-TM ngày 13/9/2010 của UBND TP)	Trống
2	UBND Quận 1	Trung tâm y tế phường Tân Định	214/19/27 Nguyễn Văn Nguyễn	Sử dụng làm trạm y tế (Trạm y tế phường Tân Định đang XD tại số 64 Trần Quang Khải)							Bán đấu giá và chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy hoạch của thành phố. (Công văn số 4511/UBND-TM ngày 13/9/2010 của UBND TP)	Trống
3	UBND Quận 1	Nhà thiếu nhi	7 Trần Cao Vân	Trụ sở và điểm sinh hoạt thiếu nhi	77508/QĐ-UB	31/12/1997	6785/QĐ-UBND	18/12/2013	CT2943/3	31/12/2013	Tiếp tục sử dụng theo quy hoạch của thành phố (Công văn số 4511/UBND-TM ngày 13/9/2010 của UBND TP)	Trống
4	UBND Quận 1	Hội chữ thập đỏ (phòng khám và phát thuốc)	31 Trần Đình Xu	Phòng khám và phát thuốc	63159/QĐUB	11/5/1995					Điều chuyển cho Phòng giáo dục làm trường MN Hoa Lan (Công văn số 4511/UBND-TM ngày 13/9/2010 của UBND TP)	Trống

ST T	Tên đơn vị	Từ khi phát sinh hoạt động cho thuê đến ngày 31/12/2021			Năm 2022			Năm 2023			Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/6/2024			Tổng thu của các giai đoạn	Tổng chi của các giai đoạn	Tổng chênh lệch thu - chi của các giai đoạn	Đã nộp NSNN	Còn lại	Hoạt động cho thuê	Ghi chú	
		Thu	Chi	Chênh lệch thu - chi	Thu	Chi	Chênh lệch thu - chi	Thu	Chi	Chênh lệch thu - chi	Thu	Chi	Chênh lệch thu - chi								
12	TH Nguyễn Huệ	96.600.000	96.600.000	0	0	0	0	0	0	0	0	0	72.000.000	0	72.000.000	0	72.000.000	cho thuê mặt bằng làm căn tin	Sau khi thực hiện nghĩa vụ tài chính, số tiền còn lại gửi tại ngân hàng chờ phòng Tài chính kế hoạch Quận 1 hướng dẫn		
13	TH Nguyễn Thái Học	210.000.000	128.673.625	81.326.375	0	0	0	0	0	0	0	0	210.000.000	128.673.625	81.326.375	0	81.326.375	cho thuê mặt bằng làm căn tin	Sau khi thực hiện nghĩa vụ tài chính, số tiền còn lại gửi tại ngân hàng chờ phòng Tài chính kế hoạch Quận 1 hướng dẫn		
14	TH Chuông Dương	80.000.000	10.022.200	69.977.800	0	0	0	0	0	0	0	0	80.000.000	10.022.200	69.977.800	0	69.977.800	cho thuê mặt bằng làm căn tin	Sau khi thực hiện nghĩa vụ tài chính, số tiền còn lại gửi tại ngân hàng chờ phòng Tài chính kế hoạch Quận 1 hướng dẫn		
15	TH Trần Khánh Dư	147.000.000	111.900.000	35.100.000	0	0	0	0	0	0	0	0	147.000.000	111.900.000	35.100.000	0	35.100.000	cho thuê mặt bằng làm căn tin	Sau khi thực hiện nghĩa vụ tài chính, số tiền còn lại gửi tại ngân hàng chờ phòng Tài chính kế hoạch Quận 1 hướng dẫn		
16	TH Đước Sóng	228.000.000	217.200.000	10.800.000	0	0	0	0	0	0	0	9.772.739	0	9.772.739	237.772.739	217.200.000	20.572.739	0	20.572.739	cho thuê mặt bằng làm căn tin	Sau khi thực hiện nghĩa vụ tài chính, số tiền còn lại gửi tại ngân hàng chờ phòng Tài chính kế hoạch Quận 1 hướng dẫn
TỔNG													7.018.866.127	3.823.903.320	3.194.962.797	0	3.194.962.797				
Khối Trung học cơ sở																					
1	THCS Đức Trí	411.000.000	383.926.834	27.073.166	116.000.000	12.600.000	103.400.000	164.000.000	17.600.000	146.400.000	0	0	0	691.000.000	414.126.834	276.873.166	0	276.873.166	cho thuê mặt bằng làm căn tin và bãi giữ xe	Sau khi thực hiện nghĩa vụ tài chính, số tiền còn lại gửi tại ngân hàng chờ phòng Tài chính kế hoạch Quận 1 hướng dẫn	
2	THCS Minh Đức	979.600.000	195.228.586	784.371.414	85.000.000	9.500.000	75.500.000	120.000.000	10.000.000	110.000.000	60.000.000	10.000.000	50.000.000	1.244.600.000	224.728.586	1.019.871.414	0	1.019.871.414	cho thuê mặt bằng làm căn tin	Sau khi thực hiện nghĩa vụ tài chính, số tiền còn lại gửi tại ngân hàng chờ phòng Tài chính kế hoạch Quận 1 hướng dẫn	
3	THCS Trần Văn Ôn	672.000.000	454.400.000	217.600.000	70.000.000	7.000.000	63.000.000	100.000.000	11.000.000	89.000.000	50.000.000	2.500.000	47.500.000	892.000.000	474.900.000	417.100.000	0	417.100.000	cho thuê mặt bằng làm căn tin	Sau khi thực hiện nghĩa vụ tài chính, số tiền còn lại gửi tại ngân hàng chờ phòng Tài chính kế hoạch Quận 1 hướng dẫn	
4	THCS Võ Truong Toàn	661.000.000	438.899.104	222.100.896	150.000.000	17.000.000	133.000.000	200.000.000	36.303.200	163.696.800	100.000.000	10.000.000	90.000.000	1.111.000.000	502.202.304	608.797.696	0	608.797.696	cho thuê mặt bằng làm căn tin	Sau khi thực hiện nghĩa vụ tài chính, số tiền còn lại gửi tại ngân hàng chờ phòng Tài chính kế hoạch Quận 1 hướng dẫn	
5	THCS Chu Văn An	264.000.000	223.500.000	40.500.000	60.000.000	6.000.000	54.000.000	60.000.000	6.000.000	54.000.000	0	0	0	384.000.000	235.500.000	148.500.000	0	148.500.000	cho thuê mặt bằng làm căn tin	Sau khi thực hiện nghĩa vụ tài chính, số tiền còn lại gửi tại ngân hàng chờ phòng Tài chính kế hoạch Quận 1 hướng dẫn	
6	THCS Nguyễn Du	539.633.641	395.107.986	144.525.655	68.500.000	0	68.500.000	135.000.000	0	135.000.000	67.500.000	0	67.500.000	810.633.641	395.107.986	415.525.655	0	415.525.655	cho thuê mặt bằng làm căn tin	Sau khi thực hiện nghĩa vụ tài chính, số tiền còn lại gửi tại ngân hàng chờ phòng Tài chính kế hoạch Quận 1 hướng dẫn	
7	THCS Đông Khoi	297.000.000	143.106.126	153.893.874	52.500.000	3.310.000	49.190.000	105.000.000	5.200.000	99.800.000	98.000.000	4.920.000	93.080.000	552.500.000	156.536.126	395.963.874	0	395.963.874	cho thuê mặt bằng làm căn tin	Sau khi thực hiện nghĩa vụ tài chính, số tiền còn lại gửi tại ngân hàng chờ phòng Tài chính kế hoạch Quận 1 hướng dẫn	
8	THCS Huỳnh Khương Ninh	305.000.000	167.416.500	137.583.500	40.000.000	4.000.000	36.000.000	85.150.000	20.862.200	64.287.800	49.500.000	5.950.000	43.550.000	928.450.000	362.908.700	565.541.300	0	565.541.300	cho thuê mặt bằng làm căn tin	Sau khi thực hiện nghĩa vụ tài chính, số tiền còn lại gửi tại ngân hàng chờ phòng Tài chính kế hoạch Quận 1 hướng dẫn	
		343.200.000	154.120.000	189.080.000	105.600.000	10.560.000	95.040.000	0	0	0	0	0	0						cho thuê mặt bằng làm bãi giữ xe	Sau khi thực hiện nghĩa vụ tài chính, số tiền còn lại gửi tại ngân hàng chờ phòng Tài chính kế hoạch Quận 1 hướng dẫn	
9	THCS Văn Lang	0	0	0	0	0	0	0	0	0	17.502.000	1.752.000	15.750.000	17.502.000	1.752.000	15.750.000	0	15.750.000	cho thuê mặt bằng làm căn tin	Sau khi thực hiện nghĩa vụ tài chính, số tiền còn lại gửi tại ngân hàng chờ phòng Tài chính kế hoạch Quận 1 hướng dẫn	
TỔNG													6.631.685.641	2.767.762.536	3.863.923.105	0	3.863.923.105				
TỔNG CỘNG													14.723.743.768	7.034.192.370	7.689.551.398	0	7.689.551.398				
Bạn quản lý chợ Bến Thành																					
1	BQL Chợ Bến Thành	648.000.000	64.800.000	583.200.000	216.000.000	21.600.000	194.400.000	216.000.000	21.600.000	194.400.000	108.000.000	10.800.000	97.200.000	1.908.000.000	190.800.000	1.717.200.000	0	1.717.200.000	cho ngân hàng HSBC dự máy ATM	Sau khi thực hiện nghĩa vụ tài chính, số tiền còn lại gửi tại ngân hàng chờ phòng Tài chính kế hoạch Quận 1 hướng dẫn	
		0	0	0	180.000.000	18.000.000	162.000.000	360.000.000	36.000.000	324.000.000	180.000.000	18.000.000	162.000.000						cho thuê kinh doanh bãi giữ xe	Sau khi thực hiện nghĩa vụ tài chính, số tiền còn lại gửi tại ngân hàng chờ phòng Tài chính kế hoạch Quận 1 hướng dẫn	

PHỤ LỤC 7

**DANH SÁCH CÁC ĐỊA CHỈ NHÀ, ĐẤT CHƯA THỰC HIỆN ĐÚNG PHƯƠNG ÁN ĐƯỢC DUYỆT, ĐỂ TRỒNG
DO CÔNG TY TNHH MTV DỊCH VỤ CÔNG ÍCH QUẬN 1 QUẢN LÝ**

(Đính kèm Kết luận thanh tra số 408/KL-TTTP-P1 ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Thanh tra Thành phố)

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích (m2)		Phương án phê duyệt của UBND TP	Hiện trạng
		Đất	Sàn sử dụng		
1	2	3	4	5	6
A. 33 ĐỊA CHỈ CHƯA THỰC HIỆN BÁN ĐÁU GIÁ THEO PHƯƠNG ÁN ĐƯỢC DUYỆT CỦA THÀNH PHỐ					
1	104 trệt Lê Thánh Tôn, P.Bến Thành	96 (SDC)	40	Công văn 5996/UBND-TM ngày 28/11/2011 - thu hồi bán đấu giá nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất	Để trống từ 28/02/2014
2	169-171 Nguyễn Thị Minh Khai, P.Phạm Ngũ Lão	122	302	Công văn 5996/UBND-TM ngày 28/11/2011 - thu hồi bán đấu giá nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất	Để trống từ 13/9/2017
3	46 Nguyễn Huệ, P.Bến Nghé	59	170	Công văn 5996/UBND-TM ngày 28/11/2011 - thu hồi bán đấu giá nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất	Để trống từ 13/3/2017
4	82 trệt Lê Lợi, P.Bến Thành	1078 (SDC)	36	Công văn 5996/UBND-TM ngày 28/11/2011 - thu hồi bán đấu giá nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất	Để trống từ 16/12/2013
5	120 Ký Con, P.Nguyễn Thái Bình	89	313	Công văn 5996/UBND-TM ngày 28/11/2011 - bán nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho đơn vị thuê theo giá thị trường	Để trống từ 25/10/2023
6	48-50-52 trệt Trần Hưng Đạo, P.Phạm Ngũ Lão	2073 (SDC)	250	Công văn 5996/UBND-TM ngày 28/11/2011 - bán nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho đơn vị thuê theo giá thị trường	Để trống từ 01/5/2021 do hòa hoãn, sau đó đơn vị thuê cải tạo sửa chữa khắc phục hậu quả bàn giao nhà trống cho Công ty từ ngày 11/8/2023

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích (m2)		Phương án phê duyệt của UBND TP	Hiện trạng
		Đất	Sàn sử dụng		
7	140 Bùi Thị Xuân, P.Phạm Ngũ Lão	135	380	Công văn 5996/UBND-TM ngày 28/11/2011 - bán nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho đơn vị thuê theo giá thị trường	Công ty CP Dịch vụ Bưu chính viễn thông Sài Gòn
8	75-77 trệt Hồ Tùng Mậu, P.Bến Nghé	297 (SDC)	78	Công văn số 6745/UBND-TM 04/11/2015 của UBND TP.HCM bán nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo cơ chế giá thị trường	Cty CP Dịch vụ du lịch Bến Thành
9	80 trệt + lửng Nguyễn Huệ, P.Bến Nghé	2140 (SDC)	243	Công văn 5996/UBND-TM ngày 28/11/2011 - bán nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho đơn vị thuê theo giá thị trường	Cty CP Thực phẩm Sản xuất và Thương mại Sài Gòn 1
10	212/1 Nguyễn Trãi, P.Nguyễn Cư Trinh	323	1.123	Công văn 5996/UBND-TM ngày 28/11/2011 - bán nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho đơn vị thuê theo giá thị trường	Cty CP Xuất nhập khẩu tổng hợp II
11	232 Võ Văn Kiệt, P.Cầu Ông Lãnh	321	1.019	Công văn 5996 tạm quản lý cho thuê theo quy hoạch của thành phố; Công văn số 2968/UBND-TM ngày 25/6/2014 của UBND TP.HCM bán nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo cơ chế giá thị trường	Công ty CP Văn hóa tổng hợp Bến Thành
12	35 Đồng Khởi, P.Bến Nghé	83	536	Công văn 5996/UBND-TM ngày 28/11/2011 - bán nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho đơn vị thuê theo giá thị trường	Công ty Savico tiếp tục thuê
13	39 trệt Nguyễn Huệ, P.Bến Nghé	164 (SDC)	26	Công văn 5996/UBND-TM ngày 28/11/2011 - bán nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho đơn vị thuê theo giá thị trường	Công ty Savico tiếp tục thuê
14	150 Ký Con, P.Nguyễn Thái Bình	92	402	Công văn 5996 bán nhà và chuyển nhượng sử dụng đất cho đơn vị đang thuê theo giá thị trường. Công văn số 3551/UBND-TM ngày 15/7/2013 của UBND TP.HCM tiếp tục quản lý cho thuê	Trụ sở HTX đan len Âu Cơ
15	131 Calmette, P.Nguyễn Thái Bình	519	499	Công văn 5996 bán nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho đơn vị đang thuê theo giá thị trường	Cty CP Thực phẩm Sản xuất và Thương mại Sài Gòn 1
16	18 Pasteur, P.Nguyễn Thái Bình	81	81	Công văn 5996/UBND-TM ngày 28/11/2011 - giao BCĐ 09 báo cáo UBNDTP trình Thủ tướng CP cho phép bán chỉ định	Ngân hàng TMCP Đông Á tiếp tục thuê
17	8 Pasteur, P.Nguyễn Thái Bình	203	203	Công văn 5996/UBND-TM ngày 28/11/2011 - giao BCĐ 09 báo cáo UBNDTP trình Thủ tướng CP cho phép bán chỉ định	Ngân hàng TMCP Đông Á tiếp tục thuê

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích (m2)		Phương án phê duyệt của UBND TP	Hiện trạng
		Đất	Sàn sử dụng		
18	1 trệt Nguyễn Trãi, P.Bến Thành	141 (SDC)	87	Công văn 5996/UBND-TM ngày 28/11/2011 - bán nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho đơn vị thuê theo giá thị trường	Công ty CP Dịch vụ tổng hợp Sài Gòn tiếp tục thuê
19	105 trệt Nguyễn Huệ, P.Bến Nghé	73 (SDC)	41	Công văn 5996/UBND-TM ngày 28/11/2011 - bán nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho đơn vị thuê theo giá thị trường	Công ty CP Dược phẩm Bến Thành tiếp tục thuê
20	120 trệt Hàm Nghi, P.Bến Nghé	2832 (SDC)	134	Công văn 5996/UBND-TM ngày 28/11/2011 - bán nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho đơn vị thuê theo giá thị trường	Công ty CP Dược phẩm Bến Thành tiếp tục thuê
21	12A-B lầu 1 Trần Hưng Đạo, P.Phạm Ngũ Lão	699 (SDC)	83	Công văn 5996/UBND-TM ngày 28/11/2011 - bán nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho đơn vị thuê theo giá thị trường	Công ty Savico tiếp tục thuê
22	14-16 trệt Trần Hưng Đạo, P.Phạm Ngũ Lão	699 (SDC)	112	Công văn 5996/UBND-TM ngày 28/11/2011 - bán nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho đơn vị thuê theo giá thị trường	Công ty Savico tiếp tục thuê
23	143 c/c 145 trệt Nguyễn Trãi, P.Bến Thành	968 (SDC)	50	Công văn 5996/UBND-TM ngày 28/11/2011 - bán nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho đơn vị thuê theo giá thị trường	Công ty TNHH Khắc dấu Thành Công tiếp tục thuê
24	160 Hai Bà Trưng, P.ĐaKao	134	203	Công văn 5996/UBND-TM ngày 28/11/2011 - bán nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho đơn vị thuê theo giá thị trường	Công ty CP Văn hóa tổng hợp Bến Thành tiếp tục thuê
25	48 trệt Phan Bội Châu, P.Bến Thành	184 (SDC)	78	Công văn 5996/UBND-TM ngày 28/11/2011 - bán nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho đơn vị thuê theo giá thị trường	Công ty CP Dược phẩm Bến Thành tiếp tục thuê
26	50 Lê Lợi, P.Bến Nghé	98	344	Công văn 5996/UBND-TM ngày 28/11/2011 - bán nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho đơn vị thuê theo giá thị trường	Công ty Savico tiếp tục thuê
27	56 Nguyễn Công Trứ, P.Nguyễn Thái Bình	63	126	Công văn 5996/UBND-TM ngày 28/11/2011 - bán nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho đơn vị thuê theo giá thị trường	Ngân hàng TMCP Đông Á tiếp tục thuê
28	73 Nguyễn Thái Bình, P.Nguyễn Thái Bình	72	196	Công văn 5996/UBND-TM ngày 28/11/2011 - bán nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho đơn vị thuê theo giá thị trường	Cty CP Đầu tư Xây dựng và Kinh doanh Nhà Bến Thành tiếp tục thuê

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích (m2)		Phương án phê duyệt của UBND TP	Hiện trạng
		Đất	Sàn sử dụng		
29	325 Lý Tự Trọng, P.Bến Thành	70	137	Công văn 5996/UBND-TM ngày 28/11/2011 - bán nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho đơn vị thuê theo giá thị trường	Công ty Savico tiếp tục thuê
30	35 trệt Đông Du, P.Bến Nghé	185 (SDC)	42	Công văn 5996/UBND-TM ngày 28/11/2011 - bán nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho đơn vị thuê theo giá thị trường	Công ty Savico tiếp tục thuê
31	65B Calmette, P.Nguyễn Thái Bình	68	297	Công văn 5996/UBND-TM ngày 28/11/2011 - thu hồi bán đấu giá nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất	04 ban hội gồm Ban Đại diện hưu trí Q1, Hội Cựu tù chính trị Q1, Hội Cựu TNXP Q1, Câu lạc bộ Những người kháng chiến cũ tạm sử dụng.
32	103 trệt Đồng Khởi, P.Bến Nghé	102 (SDC)	87	Công văn 5996/UBND-TM ngày 28/11/2011 - thu hồi bán đấu giá nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất	Chi Cục Thi hành án Q1 thực hiện thu hồi nhà ngày 01/7/2024
33	571/2 Cô Bắc, phường Cầu Ông Lãnh	49	49	QĐ 3688/QĐ-UBND ngày 13/7/2017 của UBNDTP thu hồi bán đấu giá nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất	Vp tổ Vệ sinh 2

B. 07 ĐỊA CHỈ ĐỂ TRỒNG KHÔNG CHO THUÊ

1	30 trệt Ngô Đức Kế, P.Bến Nghé	12	12	Công văn 5996/UBND-TM ngày 28/11/2011 - tạm quản lý cho thuê theo quy hoạch của Thành phố	Đề trồng từ 01/10/2018
2	4 trệt Bùi Viện, P.Phạm Ngũ Lão	257 (SDC)	58	Công văn 5996/UBND-TM ngày 28/11/2011 - tạm quản lý cho thuê theo quy hoạch của Thành phố	Đề trồng từ 17/3/2022
3	168C Nguyễn Cư Trinh, P.Nguyễn Cư Trinh	54	155	Công văn 5996/UBND-TM ngày 28/11/2011 - tạm quản lý cho thuê chờ thực hiện dự án	Đề trồng từ 10/4/2017
4	571/2 Cô Bắc, P.Cầu Ông Lãnh	43	43	Công văn 5996/UBND-TM ngày 28/11/2011 - tạm quản lý cho thuê chờ thực hiện dự án	Đề trồng từ 01/8/2015 do nhà nằm trong khu chợ Cầu Muối, DTSD nhỏ, lối vào nhỏ, khó kinh doanh...
5	32 lầu 1 Đồng Khởi, P.Bến Nghé	139 (SDC)	212	Quyết định số 890/QĐ-UBND ngày 22/02/2013 của UBNDTP - tạm quản lý cho thuê chờ thực hiện dự án	Đề trồng từ 02/11/2022

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích (m2)		Phương án phê duyệt của UBND TP	Hiện trạng
		Đất	Sàn sử dụng		
6	51 Nguyễn Huệ, P.Bến Nghé	63	171	Công văn 5996/UBND-TM ngày 28/11/2011 - tạm quản lý cho thuê theo quy hoạch của Thành phố	Đề trống từ 13/01/2023
7	86-88 Hồ Tùng Mậu, P.Bến Nghé	385	488	Công văn 5996/UBND-TM ngày 28/11/2011 - thu hồi giao nhà đầu tư Liên doanh Cty Vạn Thịnh Phát và Cty Larkhall Holding Limited. Nhà đầu tư thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định	Đề trống từ 06/01/2023